

**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CHẤP THUẬN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.**

# BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN



## CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI PHÒNG

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0203001024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp ngày 20/09/2004, đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 10/07/2009)

## ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

(Đăng ký giao dịch số: . .... /ĐKGD do..... cấp ngày . . . tháng . . . năm . . .)

**Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:**

**1/ Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng (BHP)**

Địa chỉ : Số 16 Đường Lạch Tray - Quận Ngô Quyền - Thành phố Hải Phòng  
Điện thoại : 84-31-3847 004 Fax: 84-31-3845 157  
Website : [www.haiphongbeer.com.vn](http://www.haiphongbeer.com.vn)

**2/ Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng (HASECO)**

Địa chỉ : Số 24 Cù Chính Lan, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng  
Điện thoại : 84-31-3842 335 Fax: 84-31-3746 266  
Website : [www.hpsc.com.vn](http://www.hpsc.com.vn)

**Phụ trách công bố thông tin**

Ông: Lê Việt Sắc - Chức vụ: Trưởng Phòng Tổng hợp  
Điện thoại: 84-31-3847 004 - Fax: 84-31-3845 157  
Di động : 0912.499.595  
Email: [sacleviet@gmail.com](mailto:sacleviet@gmail.com)



## CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – HẢI PHÒNG

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0203001024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp cấp ngày 20/09/2004, đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 10/07/2009)

### ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

<b>Tên cổ phiếu</b>	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng
<b>Loại cổ phiếu</b>	: Cổ phiếu phổ thông
<b>Mệnh giá</b>	: 10.000 (Mười nghìn) đồng/ cổ phiếu
<b>Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch:</b>	: 9.179.290 (Chín triệu một trăm bảy chín ngàn hai trăm chín mươi) cổ phiếu
<b>Tổng giá trị đăng ký giao dịch (theo mệnh giá):</b>	: 91.792.900.000 (Chín mươi một tỷ bảy trăm chín mươi hai triệu chín trăm ngàn) đồng
<b>Tổ chức kiểm toán:</b>	Công ty TNHH kiểm toán Việt Anh- P801, Tầng 8, Toà nhà Dilmah Tower, Lô A2A, Phố Duy Tân, Cầu Giấy, HN. Tel: 04.3795.8705 - Fax: 04.3795.8677
<b>Tổ chức cam kết hỗ trợ:</b>	Công ty CP Chứng Khoán Hải Phòng- Số 24, Cù Chính Lan, Hồng Bàng, Hải Phòng Tel: 031.3842.335 - Fax: 031.3746.266



## MỤC LỤC

<b>I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG TỚI GIÁ CHỨNG KHOÁN .....</b>	<b>4</b>
1. Rủi ro về Kinh tế.....	4
2. Rủi ro về Pháp luật.....	4
3. Rủi ro đặc thù .....	4
4. Rủi ro khác.....	5
<b>II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN .....</b>	<b>5</b>
<b>III. CÁC KHÁI NIỆM .....</b>	<b>6</b>
<b>IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT .....</b>	<b>7</b>
1. Tóm tắt Quá trình Hình thành và Phát triển.....	7
2. Cơ cấu Tổ chức Công ty.....	9
3. Cơ cấu Bộ máy Quản lý của Công ty.....	10
4. Danh sách cổ đông sở hữu trên 5% vốn cổ phần và Cơ cấu Cổ đông của Công ty tính đến thời điểm ngày 30 tháng 09 năm 2012 .....	12
5. Danh sách các Công ty mẹ và Công ty con của Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Phòng.....	14
6. Hoạt động Kinh doanh.....	14
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm gần đây nhất.....	18
8. Vị thế của Công ty so với các Doanh nghiệp khác cùng Ngành .....	19
9. Nhân sự và Chính sách đối với Người Lao động .....	23
10. Chính sách Cổ tức .....	25
11. Tình hình Tài chính.....	25
12. Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng .....	29
13. Tài sản Cố định.....	38
14. Kế hoạch Lợi nhuận và Cổ tức các năm tiếp theo .....	39
15. Thông tin về những Cam kết chưa thực hiện.....	40
16. Các Thông tin, Tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty có thể ảnh hưởng tới giá cổ phiếu được niêm yết.....	40
<b>V. CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH .....</b>	<b>41</b>
<b>VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH .....</b>	<b>42</b>
<b>VII. PHỤ LỤC .....</b>	<b>43</b>



## NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

### I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

#### 1.1. Rủi ro về kinh tế

Giai đoạn cuối năm 2008 đến nay, kinh tế toàn cầu rơi vào cuộc khủng hoảng lớn nhất kể từ năm 1930 đến nay. Kinh tế Việt Nam cũng không tránh khỏi vòng xoáy đó, nhiều doanh nghiệp phá sản, lạm phát tăng cao dẫn đến việc Chính phủ thắt chặt chi tiêu kéo theo sự đóng băng của thị trường Bất động sản, sự xuống dốc của TTCK.

Bên cạnh đó, thông tin thua lỗ, đầu tư trái ngành không hiệu quả của hàng loạt các công ty, tập đoàn nhà nước làm ảnh hưởng lớn đến tâm lý của người dân và nền kinh tế.

Với tình hình nền kinh tế thế giới có nhiều biến động: nợ công Hy Lạp tăng cao, nguy cơ tan rã của khối đồng tiền chung châu Âu, nền kinh tế Mỹ suy giảm, nền kinh tế của hàng loạt các thị trường mới như Trung Quốc, Ấn Độ... chững lại trong xu hướng toàn cầu hoá sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới sự phát triển của kinh tế Việt Nam nói chung cũng như sự phát triển của Công ty nói riêng. Tuy nhiên với đặc điểm là doanh nghiệp sản xuất các mặt hàng bia, rượu, nước giải khát với mức giá thành mang tính bình dân, đại chúng nên sự ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế là không nhiều.

#### 1.2. Rủi ro về luật pháp

Là doanh nghiệp hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần đồng thời đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM), hoạt động của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán bao gồm Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các văn bản dưới luật và các quy định đối với công ty đăng ký giao dịch. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi đó ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty. Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn chú trọng nghiên cứu, nắm bắt các đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh cho phù hợp

#### 1.3. Rủi ro đặc thù :

**Rủi ro về Thuế suất ngành bia:** Bia là sản phẩm chịu Thuế Tiêu thụ đặc biệt của Nhà nước. Do đặc thù như vậy nên các Công ty sản xuất bia chịu ảnh hưởng lớn trong sự thay đổi chính sách thuế của Chính Phủ. Thuế tiêu thụ đặc biệt với bia chai sản xuất trong nước và nhập khẩu là 75%, bia hơi và bia tươi năm 2006 - 2007 là 30% và từ năm 2008 là 40%<sup>(1)</sup>. Ngày 14/11/2008 Quốc hội khóa XII kỳ họp thứ 4 đã ban hành Luật thuế Tiêu thụ đặc biệt số 27/2008/QH12. Theo đó thuế Tiêu thụ đặc biệt đối với sản phẩm bia được áp dụng ở mức thuế suất 45% kể từ ngày 01/01/2010 đến 31/12/2012 và chịu mức thuế suất 50% kể từ ngày 01/01/2013. Mức thuế suất mới sẽ làm các doanh nghiệp sản xuất bia nói chung và Công ty cổ phần bia Hà Nội - Hải Phòng nói riêng gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh cũng như đầu tư mở rộng và phát triển sản xuất.

**Rủi ro về Công nghệ:** Đứng trước sự cạnh tranh gay gắt về công nghệ đối với sản phẩm bia hiện nay ở Việt Nam, những nhà máy bia có công suất trên 100 triệu lít/năm mới có



thiết bị hiện đại, tiên tiến, được nhập khẩu đồng bộ từ các nước có nền công nghiệp phát triển mạnh như Đức, Mỹ, Ý là rất ít. Mặc dù các công ty đã chú trọng đầu tư cho công nghệ để giảm thiểu chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm nhưng số lượng các nhà máy này là không nhiều, đặc biệt là các nhà máy sản xuất bia tại địa phương.

**Rủi ro về nguyên vật liệu:** Với tỷ trọng nhập khẩu nguyên vật liệu đầu vào chiếm từ 70 - 80% gồm malt, houblon, nấm men hương liệu... nên khi giá nguyên vật liệu biến động sẽ ảnh hưởng lớn đến giá vốn của công ty. Mặt khác, nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp của nguyên vật liệu cũng khiến ngành chịu tác động nhiều bởi các yếu tố khí hậu, thời tiết của các nước có nguồn cung nguyên vật liệu...

**Rủi ro về thị trường:** Bia là sản phẩm đồ uống mà sản lượng tiêu thụ phụ thuộc nhiều vào thu nhập của người dân cũng như sự phát triển của nền kinh tế. Cùng với sự khủng hoảng của nền kinh tế toàn cầu và sự giảm sút của tốc độ tăng trưởng kinh tế đã ảnh hưởng rất lớn sản lượng tiêu thụ bia. Bên cạnh đó cùng với sự ra đời và phát triển của các công ty ở các địa bàn lân cận và sản xuất cùng dòng sản phẩm bia hơi với sự đầu tư lớn về dây chuyền công nghệ cũng như công tác quảng bá sản phẩm cũng khiến Công ty phải nỗ lực để chiếm lĩnh thị phần trong Thành phố Hải Phòng và mở rộng hoạt động kinh doanh sang các địa bàn khác.

<sup>(1)</sup> Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế Giá trị gia tăng của Quốc hội nước CHXHCNVN số 57/2005/QH11 ngày 29/11/2005.

#### 1.4. Các rủi ro khác:

Hoạt động sản xuất kinh doanh bia của các công ty còn chịu sự tác động khí hậu thời tiết do sản phẩm bia hơi và bia chai là đồ uống mang tính chất giải nhiệt, vào mùa lạnh, lượng tiêu thụ có thể sẽ giảm. Ngoài ra thiên tai, biến động giá cả, biến động chính trị, xã hội trong và ngoài nước, chiến tranh, bệnh dịch... dù ít hay nhiều sẽ tác động đến doanh thu, lợi nhuận của các công ty sản xuất, kinh doanh bia.

## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN:

### 1. Tổ chức đăng ký giao dịch - Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng

**Ông: Nguyễn Tuấn Phong** : Chức vụ: Chủ tịch HĐQT  
**Bà: Tạ Thu Thủy** : Chức vụ: Thành viên HĐQT - Giám đốc  
**Bà: Cao Thanh Dung** : Chức vụ: TV HĐQT - P.Giám đốc - Kế toán trưởng.  
**Bà: Vũ Thị Hiền** : Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

### 2. Tổ chức cam kết hỗ trợ: Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng (Haseco)

Đại diện theo pháp luật : **Ông Vũ Dương Hiền**  
Chức vụ : Chủ tịch HĐQT

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ



phần Bia Hà Nội - Hải Phòng. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn, ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng cung cấp.

### III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản công bố thông tin này, các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau:

Công ty	: Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng
HAPHONGBEER JSC	: Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng
HABECO	: Tổng Công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội
SABECO	: Tổng Công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn
CNĐKKD	: Chứng nhận đăng ký kinh doanh
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
CTCP	: Công ty cổ phần
Thuế TNDN	: Thuế thu nhập doanh nghiệp
Tổ chức đăng ký giao dịch	: Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng
UPCOM	: Thị trường giao dịch chứng khoán các công ty đại chúng chưa niêm yết
Người có liên quan	: Gồm những đối tượng được quy định tại Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11
UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
HDQT	: Hội đồng quản trị
UBND	: Ủy ban Nhân dân
BKS	: Ban kiểm soát
KCS	: Kiểm tra chất lượng
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông

Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005, Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội, luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010, Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

### IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH:

#### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

##### 1.1 Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần bia Hà Nội - Hải Phòng tiền thân là Xí nghiệp Nước đá Việt Hoa được thành lập ngày 15 tháng 6 năm 1960 theo quyết định số 150/ QĐUB của UBHC Thành phố Hải Phòng theo hình thức Công ty hợp doanh.

- Năm 1978 Xí nghiệp Nước đá Việt Hoa được đổi tên thành Xí nghiệp Nước ngọt Hải Phòng.



- Năm 1990 Xí nghiệp Nước ngọt Hải Phòng được đổi tên thành Nhà máy bia - nước ngọt Hải Phòng.

- Năm 1993 UBND thành phố Hải Phòng đã quyết định đổi tên nhà máy bia - nước ngọt Hải Phòng thành Nhà máy bia Hải Phòng (Quyết định số 81/QĐ-TCCQ ngày 14/1/1993).

- Năm 1995, thực hiện chủ trương về đổi mới doanh nghiệp Nhà nước, UBND thành phố Hải Phòng đã có quyết định đổi tên Nhà máy bia Hải Phòng thành Công ty bia Hải Phòng (Quyết định số 1655/QĐ/ĐMDN ngày 4/10/1995).

- Ngày 23/9/2004 UBND Thành phố Hải Phòng ra quyết định số 2519/QĐUB chuyển đổi Công ty bia Hải Phòng là Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Cổ phần bia Hải Phòng. Công ty cổ phần bia Hải Phòng được thành lập với số vốn điều lệ là 25.500.200.000 VNĐ, với tỷ lệ vốn của cổ đông nhà nước là 65 %, vốn của các cổ đông trong doanh nghiệp là 29,5%, vốn của các cổ đông ngoài doanh nghiệp là 5,5%.

- Đến tháng 10 năm 2005, được sự đồng ý của UBND Thành Phố Hải Phòng về việc chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần bia Hải Phòng cho Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (theo thông báo số 4510/UBND-KHTH, ngày 24/8/2005) và Quyết định của Hội đồng Quản trị Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội về việc nhận chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần bia Hải Phòng (số 45/QĐ-TCKT ngày 06/09/2005).

- Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty cổ phần Bia Hải Phòng họp ngày 23/10/2005: Công ty cổ phần Bia Hải Phòng được đổi tên thành Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng, với số vốn điều lệ là **25.500.200.000 VNĐ**, trong đó tỷ lệ vốn của cổ đông nhà nước do Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội nắm giữ là 65 %, vốn của các cổ đông trong doanh nghiệp là 29,5%, vốn của các cổ đông ngoài doanh nghiệp là 5,5%.

Từ khi thực hiện cổ phần hóa đến nay Công ty Cổ phần Bia Hà Nội-Hải Phòng đã thực hiện tăng vốn điều lệ qua các giai đoạn sau:

**Bảng 1: Quá trình tăng vốn:**

Thời điểm	Vốn điều lệ (đồng)	Số vốn tăng thêm (tỷ đồng)	Phương thức tăng vốn
Khi cổ phần hóa (Tháng 09/2004)	<b>25.500.200.000</b>		
Lần 1 (*) (Tháng 07/2007)	<b>51.000.400.000</b>	<b>25.500.200.000</b>	Chào bán cho cổ đông hiện hữu, số lượng 255.002 cổ phiếu (MG: 100.000 đồng/CP) với giá 131.000 đồng/cp.
Lần 2 (**) (Tháng 5/2009)	<b>91.792.900.000</b>	<b>40.792.500.000</b>	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển với tỷ lệ 10:8.

**Lần 1 (\*)**: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 5A/NQ -BHNHP ngày 11/02/2007, phương án tăng vốn điều lệ từ 25 tỷ đồng lên 51 tỷ đồng cụ thể như sau:

- Phương thức phát hành: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ **1:1**:
- Số lượng cổ phiếu phát hành: **255.002** cổ phiếu (Mệnh giá 100.000 đồng/CP) với giá **131.000** đồng/cp





Kết thúc đợt phát hành, 100% số cổ phiếu đã được phân phối trên tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành.

Vốn điều lệ thực góp của Công ty sau đợt phát hành này là **51.000.400.000 đồng**.

Ngày 6/4/2009 công ty đã thực hiện nộp phạt theo quyết định số 22/QĐ-TT ngày 27/3/2009 của UBCKNN về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

**Lần 2 (\*\*):** Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2009 số 02/NQ/ĐHĐCĐ/2009 ngày 20/04/2009, nhất trí phương án tăng vốn điều lệ từ 51 tỷ đồng lên trên 91 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Phát hành **408.003** cổ phiếu (MG 100.000 đồng/CP) thưởng cho cổ đông hiện hữu lấy từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển.
- Tỷ lệ **10:8** (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ nhận được 01 quyền, cứ 10 quyền thì nhận được 08 cổ phần thưởng).

Ngày 28/4/2009 công ty báo cáo kế hoạch phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu lên UBCKNN

Ngày 31/05/2009 Công ty thông báo kết quả phát hành lên UBCKNN, với kết quả 99,98% số cổ phiếu đã được phân phối.

Vốn điều lệ thực góp của Công ty sau đợt phát hành này là **91.792.900.000 đồng**.

Hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần, mục tiêu hoạt động của Công ty là không ngừng tích lũy và nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng thị phần; đảm bảo gia tăng giá trị doanh nghiệp, lợi ích hợp pháp của cổ đông và góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

## 1.2 Một số thông tin cơ bản về Công ty:

### 1.2.1 Giới thiệu chung:

Tên Công ty : Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng  
Tên tiếng Anh : HANOI - HAIPHONG BEER JOINT STOCK COMPANY  
Tên viết tắt : HAIPHONGBEER JSC  
Biểu tượng



Người đại diện : **Tạ Thu Thủy - Giám đốc Công ty**  
Trụ sở : Số 16 Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng  
Điện thoại : 84-31-3847 004  
Fax : 84-31-3845 157  
Email : [biahanoihaiphong@vnn.vn](mailto:biahanoihaiphong@vnn.vn)  
Website : [www.haiphongbeer.com.vn](http://www.haiphongbeer.com.vn)

Giấy đăng ký kinh doanh số: 0203001024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp ngày 20/09/2004, đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 10/07/2009.





Vốn điều lệ : **91.792.900.000 đồng** (Chín mươi một tỷ bảy trăm chín hai triệu chín trăm ngàn đồng)

Thời điểm được chấp thuận trở thành công ty đại chúng: 15/4/2008.

Thời điểm được VSD cấp giấy CN đăng ký chứng khoán: 20/7/2011

**1.2.2 Ngành nghề kinh doanh**

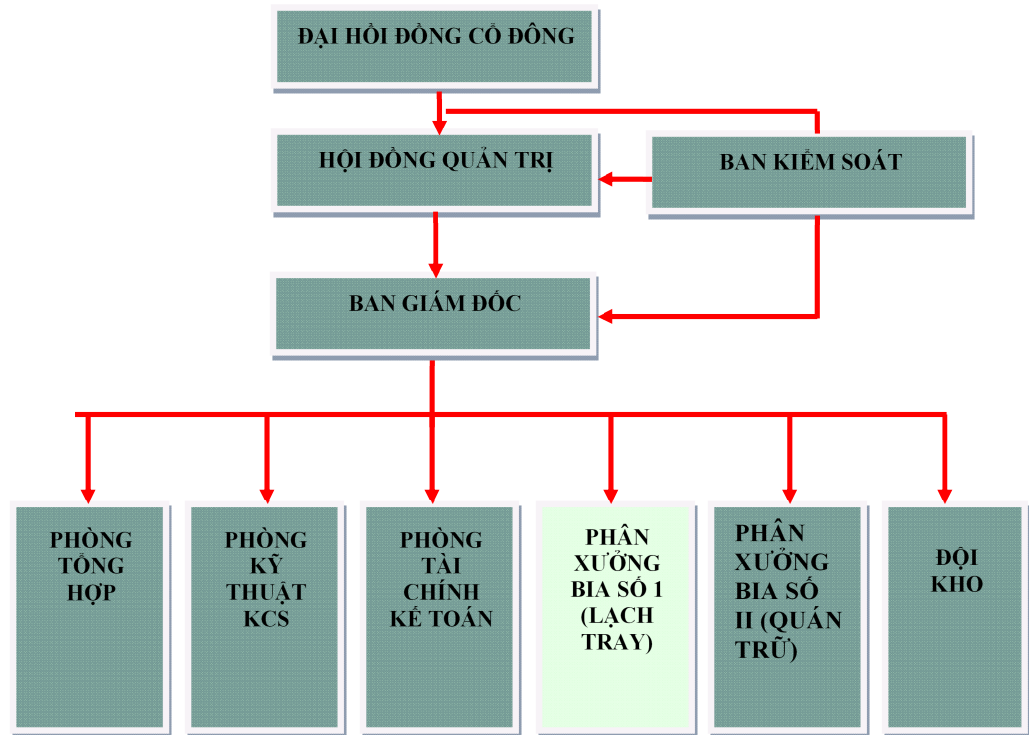
Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0203001024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp ngày 20/09/2004, đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 10/07/2009 thì lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Sản xuất nước uống có cồn và không cồn: bia các loại, rượu, nước ngọt:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	36000
2	Sản xuất nước uống tinh khiết đóng chai	11041
3	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
4	Khách sạn	55101
5	Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	56101

**2. Cơ cấu tổ chức công ty:**

**Sơ đồ tổ chức của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng**



**3. Cơ cấu Bộ máy quản lý của Công ty**

Hiện nay cơ cấu bộ máy quản lý Công ty Cổ phần bia Hà Nội - Hải Phòng gồm:

➔ **Đại hội đồng cổ đông.**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng. Đại hội cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển,



quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; quyết định sửa đổi, bổ sung vốn điều lệ của Công ty; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; và quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

➔ **Hội đồng quản trị.**

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 01 (một) Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 (bốn) thành viên với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động của Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

➔ **Ban kiểm soát.**

Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng bao gồm 03 (ba) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 (năm) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập BCTC nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc.

➔ **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc của Công ty bao gồm 03 (ba người): 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc. Giám đốc điều hành, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Các Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc trong từng lĩnh vực cụ thể và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các nội dung công việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc được Giám đốc ủy quyền theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

❖ **Phòng Tổng hợp:** Đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Công ty về việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm. Mua sắm, làm thủ tục nhập, xuất vật tư, nguyên liệu, phụ tùng thay thế, dụng cụ cho sản xuất. Tham mưu và làm các thủ tục pháp lý trong việc ký kết, giám sát thực hiện, thanh quyết toán các hợp đồng kinh tế với các nhà cung cấp. Tham gia xây dựng phương án, kế hoạch giá thành sản phẩm của Công ty; tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các báo cáo thống kê theo quy định và yêu cầu quản trị của Công ty.

Đảm nhận và chịu trách nhiệm trong công tác tham mưu xây dựng cơ cấu tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh, quy hoạch cán bộ. Lập kế hoạch đào tạo và tuyển dụng lao động, xây dựng định mức lao động và đơn giá tiền lương hàng năm; tham mưu cho Ban giám đốc xây dựng quy chế trả lương, thưởng. Thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động theo luật định và quy chế của Công ty. Theo dõi, giám sát việc chấp hành nội quy



lao động, nội quy, quy chế của Công ty và thực hiện công tác kỷ luật. Thực hiện các nhiệm vụ của công tác hành chính, văn thư lưu trữ, quản lý xe ô tô con, vệ sinh môi trường, ngoại cảnh, công tác bảo vệ 2 nhà máy. Phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch bảo vệ, an ninh, quốc phòng, phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt hàng năm.

Chịu trách nhiệm về công tác tiêu thụ sản phẩm, bao gồm: thu thập thông tin, đánh giá tình hình thị trường, xây dựng kế hoạch tiêu thụ sản phẩm. Tham mưu cho Giám đốc về giá bán sản phẩm, chính sách quảng cáo, phương thức bán hàng, hỗ trợ khách hàng, lập các hợp đồng đại lý. Tư vấn cho khách hàng về sử dụng thiết bị bảo quản, kỹ thuật bán hàng, thông tin quảng cáo. Theo dõi và quản lý tài sản, thiết bị, công cụ, dụng cụ bán hàng: keg chứa bia hơi, tủ bảo quản, vỏ bình CO<sub>2</sub>, vỏ chai, két nhựa trong lưu thông, biển quảng cáo của Công ty trên thị trường .v.v. Kết hợp với phòng Kế toán Tài chính quản lý công nợ các đại lý và khách hàng tiêu thụ sản phẩm, quản lý hóa đơn và viết hóa đơn, thu tiền bán hàng.

❖ **Phòng kỹ thuật:** Chịu trách nhiệm trong công tác xây dựng, tiếp nhận chuyên giao và quản lý các quy trình vận hành thiết bị, công nghệ sản xuất, định mức kinh tế kỹ thuật, kỹ thuật an toàn và vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện các chương trình nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, cải tiến kỹ thuật, áp dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất. Xây dựng các yêu cầu, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, vật tư nguyên liệu. Kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa đầu ra, chất lượng vật tư, nguyên liệu đầu vào cho sản xuất. Quản lý hồ sơ lý lịch hệ thống máy móc thiết bị; xây dựng và theo dõi kế hoạch duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị. Kết hợp với các bộ phận liên quan xây dựng và thực hiện nội dung chương trình đào tạo, tổ chức thi nâng bậc kỹ thuật cho công nhân hàng năm. Chỉ đạo thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008, hệ thống quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm ISO 22000 và hệ thống quản lý môi trường 14000. Chịu trách nhiệm về công tác đầu tư, xây dựng cơ bản và công tác môi trường. Theo dõi và thực hiện công tác thi đua khen thưởng.

❖ **Phòng Tài chính Kế toán:** Đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Công ty về lĩnh vực tài chính kế toán. Phòng có chức năng xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính hàng năm. Tổ chức công tác hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính theo quy định và các báo cáo quản trị theo yêu cầu của Công ty. Thực hiện thu tiền bán hàng, quản lý quỹ. Chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc lập hóa đơn chứng từ ban đầu cho công tác hạch toán kế toán; hướng dẫn, tổng hợp báo cáo thống kê.

❖ **Đội kho:** Quản lý các kho vật tư, nguyên liệu, thành phẩm, bao bì, chai két, công cụ dụng cụ phục vụ sản xuất, bán hàng. Thực hiện công tác xuất, nhập vật tư, nguyên liệu, theo dõi, đối chiếu, lập các bảng kê bán hàng, báo cáo nhập xuất tồn hàng ngày, tuần, tháng gửi các phòng Nghiệp vụ của công ty và Tổng Công ty theo quy định.

❖ **Phân xưởng Bia số 1 - 16 Lạch Tray:** Có nhiệm vụ sản xuất sản phẩm bia hơi các loại. Thực hiện các công đoạn sản xuất theo đúng quy trình công nghệ từ khâu nghiền nguyên liệu đến nấu bia, bảo quản và xử lý men giống, lên men bia, lọc trong bia và chiết rót phục vụ bán hàng tại 16 Lạch Tray. Thực hiện việc ghi chép, lưu trữ và báo cáo số liệu sản xuất hàng ngày, tuần, tháng cho các bộ phận quản lý của Công ty theo quy định.

❖ **Phân xưởng bia số 2 - Quán Trữ:** Có nhiệm vụ sản xuất sản phẩm bia hơi, bia chai các loại. Chiết rót bia hơi thành phẩm nhập kho và giao cho khách hàng. Thực hiện các công đoạn trong sản xuất bia chai, chiết rót, hoàn thiện sản phẩm bia chai và nhập kho



theo đúng quy trình công nghệ. Thực hiện việc ghi chép, lưu trữ và báo cáo số liệu sản xuất hàng ngày, tuần, tháng cho các bộ phận quản lý của Công ty và Tổng Công ty theo quy định.

**4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông của Công ty:**

**4.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty:**

**Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại 30/9/2012.**

TT	Cổ đông	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Cổ phần (CP)	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (Habeco)	0103025268	Số 183, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	5.967.000	65,00%
1.1	Đại diện: Ông Vương Toàn	010442145	35/34/118 Đào Tấn, Ba Đình, Hà nội	298.350	3,25%
1.2	Đại diện: Ông Nguyễn Tuấn Phong	011521508	Số 6, Nhà D, TT UBKHKT Nhà nước, Ba Đình, Hà nội	5.370.300	58,50%
1.3	Đại diện: Bà Tạ Thu Thủy	030648091	Số 82 Văn Cao, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng	298.350	3,25%

Nguồn: DS cổ đông do Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng chốt tại 30/9/2012.

**4.2 Danh sách cổ đông sáng lập:**

**Bảng 3: Danh sách cổ đông sáng lập.**

TT	Cổ đông	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Cổ phần (CP)	Tỷ lệ %
1	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (Habeco) - (ĐD Nguyễn Tuấn Phong)	0103025268	Số 183, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	165.750 (MG:100.000)	65 %
2	Đại diện cổ đông người lao động trong DN - (ĐD Nguyễn Thị Thanh Hương)	030055829	Số 1/1B Ngõ cấm, Gia Viên, Ngô Quyền, HP	75.211 (MG:100.000)	29,5%
3	Cổ đông là người ngoài Doanh nghiệp - (ĐD Nguyễn Công Hát)	030912441	Số 9 Điện Biên, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	14.041 (MG:100.000)	5,5%
	<b>Tổng cộng</b>			<b>255.002</b>	<b>100%</b>

Nguồn: Theo Giấy CN ĐKKD số 0203001024 ngày 20/9/2004 của BHP).

**Quy định về hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông sáng lập:**

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, kể từ ngày 24/09/2007, cổ phiếu phổ thông của cổ đông sáng lập Công ty được tự do chuyển nhượng số cổ phần nắm giữ của mình.

**4.3 Cơ cấu cổ đông của Công ty tại 30/09/2012:**

**Bảng 4: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại 30/9/2012.**



Cổ đông	Số lượng (người)	Số cổ phần	Tỷ lệ	Giá trị
		(cổ phần)	(%)	(ngàn đồng)
<b>- Cổ đông trong nước</b>	<b>363</b>	<b>9.179.290</b>	<b>100,00%</b>	<b>91.792.900.000</b>
+ Cổ đông tổ chức	2	5.999.400	65,35%	59.994.000.000
+ Cổ đông cá nhân	361	3.179.890	34,65%	31.798.900.000
Cổ đông	Số lượng (người)	Số cổ phần	Tỷ lệ	Giá trị
		(cổ phần)	(%)	(ngàn đồng)
- Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
+ Cổ đông tổ chức	0	0	0	0
+ Cổ đông cá nhân	0	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>363</b>	<b>9.179.290</b>	<b>100%</b>	<b>91.792.900.000</b>

Nguồn: DS cổ đông do Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng chốt tại 30/9/2012.

**5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch:**

**5.1. Công ty mẹ:**

Tại thời điểm 30/9/2012 Công ty mẹ của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng là: Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO)

Tên đầy đủ : **Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội**

Địa chỉ : Số 183 Hoàng Hoa Thám, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : 04. 3845 3843 Fax: 04. 3722 3784

Website : [www.habeco.com.vn](http://www.habeco.com.vn)

ĐKKD số 0103025268 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 16/6/2008.

Số cổ phần : **5.967.000** cổ phần - Tỷ lệ/VĐL : **65 %**

**✚ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh:**

- ✓ Sản xuất kinh doanh các loại: bia, rượu, nước giải khát, cồn, bao bì;
- ✓ Xuất nhập khẩu các loại: sản phẩm bia, rượu, nước giải khát; vật tư, nguyên liệu, thiết bị, phụ tùng có liên quan đến ngành sản xuất bia, rượu, nước giải khát; các loại hương liệu, nước cốt để sản xuất bia, rượu, nước giải khát;
- ✓ Dịch vụ đầu tư, tư vấn, tạo nguồn vốn đầu tư;
- ✓ Nghiên cứu, đào tạo, chuyên giao công nghệ, thiết kế, chế tạo, xây, lắp đặt thiết bị và công trình chuyên ngành bia, rượu, nước giải khát;
- ✓ Kinh doanh khách sạn, du lịch, hội chợ, triển lãm, thông tin, quảng cáo.

**5.2. Công ty con:**





Không có

### 5.3. Công ty liên kết:

Tính đến 30/9/2012, Công ty đã góp 22.500.000.000VND để thành lập công ty liên kết là Công ty CP HABECO- Hải Phòng, số vốn góp này chiếm 25% Vốn điều lệ của Công ty CP HABECO- Hải Phòng.

+ Tên đầy đủ: Công ty CP HABECO- Hải Phòng.

+ Địa chỉ: Thị trấn Trường Sơn, An Lão, Hải Phòng

+ Tel. 031.3667163 - Fax: 031.3667189

+ Vốn điều lệ: 90.000.000.000VND

+ Mã số thuế: 0200761964, ĐKKD số 0203003491 do Sở KHĐT Hải Phòng cấp ngày 24/09/2007

+ Lĩnh vực hoạt động: Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng, nước đóng chai các loại.....

### 6. Hoạt động sản xuất kinh doanh :

#### 6.1 Sản phẩm dịch vụ chính:

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0203001024 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 20/9/2004 và thay đổi lần 3 ngày 10/7/2009 thì lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty là: “*Sản xuất nước uống có cồn và không cồn: bia các loại, rượu, nước ngọt*”.

Hiện nay, hoạt động sản xuất kinh doanh chính mang lại doanh thu cho Công ty là sản phẩm bia các loại, gồm:

+ Bia hơi Hải Phòng, Hải Hà.

+ Bia chai Hải Phòng, bia chai 999

+ Bia chai Hà Nội (nhãn đỏ).

+ Bia vàng Hải Phòng (bia tươi)

#### ➔ Bia hơi Hải Phòng, bia hơi Hải Hà - Mô tả về sản phẩm:

Đặc tính	Là sản phẩm của quá trình lên men dịch đường nhờ men bia
Trạng thái	Lông, trong suốt, không có tạp chất lạ
Màu sắc	Màu vàng rơm sáng, đặc trưng của bia
Bọt	Khi rót ra cốc bia có bọt trắng mịn, khi tan hết vẫn có vết bọt bám ở thành cốc.
Mùi	Mùi thơm dịu đặc trưng của bia được sản xuất từ malt và hoa houblon, không có mùi lạ
Vị	Vị đắng dịu, hài hoà dễ chịu đặc trưng của bia được sản xuất từ malt và hoa houblon, không có vị lạ

✓ **Nguyên liệu chính để sản xuất bia:** Malt, houblon, gạo, đường kính, nấm men, nước có chất lượng tốt phù hợp với yêu cầu sản xuất bia.

✓ **Thời hạn sử dụng:** 24 giờ kể từ khi giao hàng; bia hơi sử dụng tốt nhất trong ngày.

✓ **Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:** Sử dụng tốt nhất ở 10°C - 12°C. Bảo quản sản phẩm ở nhiệt độ 4°C - 6°C .

✓ **Bao gói:** Bia hơi được chứa đựng trong các keg, thiết bị chuyên dụng bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.



✓ **Phương tiện vận chuyển:** phương tiện vận chuyển bia phải sạch sẽ, có bảo quản lạnh (xe lạnh, thùng lạnh, keg bảo ôn). Xếp dỡ nhẹ nhàng tránh va đập.

➔ **Bia tươi: Bia vàng Hải Phòng - Mô tả về sản phẩm:**

Đặc tính	Là sản phẩm của quá trình lên men dịch đường nhờ men bia. Bia được tăng trữ và lãng trong tự nhiên, không qua lọc.
Trạng thái	Lõng, không trong suốt, không có tạp chất lạ
Màu sắc	Màu vàng rom đặc trưng của bia
Bọt	Khi rót ra cốc bia có bọt trắng mịn, khi tan hết vẫn có vết bọt bám ở thành cốc.
Mùi	Mùi thơm dịu đặc trưng của bia được sản xuất từ malt và hoa houblon, không có mùi lạ
Vị	Vị đắng dịu, hài hoà dễ chịu đặc trưng của bia được sản xuất từ malt và hoa houblon, không có vị lạ

✓ **Nguyên liệu chính để sản xuất bia:** Malt, houblon, gạo, đường kính, nấm men, nước có chất lượng tốt phù hợp với yêu cầu sản xuất bia

✓ **Thời hạn sử dụng:** 24 giờ kể từ khi giao hàng, bia tươi sử dụng tốt nhất trong ngày

✓ **Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:** Sử dụng tốt nhất ở 10°C - 12°C. Bảo quản sản phẩm ở nhiệt độ 4°C - 6°C .

✓ **Bao gói:** Bia tươi được chứa đựng trong các keg, thiết bị chuyên dụng bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm

✓ **Phương tiện vận chuyển:** phương tiện vận chuyển bia phải sạch sẽ, có bảo quản lạnh (xe lạnh, thùng lạnh, keg bảo ôn). Xếp dỡ nhẹ nhàng tránh va đập.

➔ **Bia chai: Bia chai 999; bia chai HAIPHONG BEER - Mô tả về sản phẩm:**

Đặc tính	Sản phẩm của quá trình lên men dịch đường nhờ men bia, là loại bia được thanh trùng để bảo quản.
Trạng thái	Lõng, trong suốt, không có tạp chất lạ
Màu sắc	Màu vàng rom đặc trưng của bia
Bọt	Khi rót ra cốc bia có bọt trắng mịn, khi tan hết vẫn có vết bọt bám ở thành cốc.
Mùi	Mùi thơm dịu đặc trưng của bia được sản xuất từ malt và hoa houblon, không có mùi lạ
Vị	Vị đắng dịu, hài hoà dễ chịu đặc trưng của bia được sản xuất từ malt và hoa houblon, không có vị lạ





- ✓ **Nguyên liệu chính để sản xuất bia:** Malt, houblon, gạo, đường kính, nấm men, nước có chất lượng tốt phù hợp với yêu cầu sản xuất bia
- ✓ **Thời hạn sử dụng:** 6 tháng kể từ ngày sản xuất
- ✓ **Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:** Sử dụng tốt nhất ở 10°C - 15°C. Khi rót, rót theo thành cốc nghiêng nhẹ nhàng, tránh tạo nhiều bọt. Bảo quản sản phẩm ở nơi thoáng mát, không để gần nguồn nóng hoặc dưới ánh nắng trực tiếp của mặt trời.
- ✓ **Bao gói:** Sản phẩm đựng trong chai thủy tinh màu nâu, dung tích 450 ml. Trên mỗi chai có dán một nhãn chính, một nhãn phụ trên thân chai; một nhãn viền cổ chai và nắp chai. Bia chai được xếp trong két nhựa, hộp carton của Công ty.
- ✓ **Phương tiện vận chuyển:** phương tiện vận chuyển bia phải khô, sạch sẽ. Xếp dỡ nhẹ nhàng tránh va đập.

➔ **Sản phẩm bia chai hợp tác sản xuất cho Tổng Công ty (HABECO):**

**Bia chai Hà Nội 450 ml nhãn đỏ**

Đặc tính	Sản phẩm của quá trình lên men dịch đường nhờ men bia, là loại bia được thanh trùng để bảo quản.
Trạng thái	Lỏng, trong suốt, không có tạp chất lạ
Màu sắc	Màu vàng rom đặc trưng của bia
Bọt	Khi rót ra cốc bia có bọt trắng mịn, khi tan hết vẫn có vết bọt bám ở thành cốc.
Mùi	Mùi thơm dịu đặc trưng của bia được sản xuất từ malt và hoa houblon, không có mùi lạ
Vị	Vị đắng dịu, hài hoà dễ chịu đặc trưng của bia được sản xuất từ malt và hoa houblon, không có vị lạ

**Doanh thu từng loại hình sản xuất kinh doanh của Công ty:**

**Bảng 5 – Doanh thu từng loại hình sản xuất của Công ty qua các năm**

Sản phẩm dịch vụ	Năm 2010		Năm 2011	
	Doanh thu thuần (Tr.đ)	Tỷ trọng (%)	Doanh thu thuần (Tr.đ)	Tỷ trọng (%)
1 - Doanh thu bán Bia các loại	237.172	97,29	222.450	97,12
2 - Doanh thu Rượu nước uống không cồn	0	0	0	0
3 - Doanh thu Dịch vụ	4.693	1,93	3.812	1,66
4 - Doanh thu Khác	1.904	0,78	2.793	1,22
<b>Tổng cộng</b>	<b>243.769</b>	<b>100%</b>	<b>229.055</b>	<b>100%</b>

Nguồn: Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng

**6.2 Kế hoạch phát triển kinh doanh:**

Trong thời gian qua, Công ty không ngừng cải tiến qui trình công nghệ và chủ động



đầu tư trang thiết bị hiện đại với công nghệ tiên tiến nhằm đem lại hiệu quả cao trong sản xuất. Bên cạnh đó Công ty cũng rất chú trọng trong công tác nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của người tiêu dùng.

Công ty đã đưa vào sản xuất sản phẩm Bia chai mang tên **HAI PHONG BEER** chào mừng kỷ niệm 50 năm thành lập Công ty. **HAI PHONG BEER** được cung cấp tới tay người tiêu dùng không chỉ trên địa bàn Hải Phòng mà còn nhiều tỉnh lân cận từ năm 2010.

Công ty đã tiếp nhận và đưa vào sản xuất bia chai Hà Nội - 450ml nhãn đỏ từ tháng 8 năm 2008 với hình thức hợp tác sản xuất. Sản lượng sản phẩm năm 2008 là: 3.335.363 lít, năm 2009 là: 16.725.375 lít, năm 2010 là 14.558.913 lít, năm 2011 là 14.538.222 lít

Dự kiến năm 2012 là 12.000.000 lít, tính đến 30/9/2012 đã thực hiện được 11.915.955 lít, đạt 99,3 % kế hoạch được Tổng công ty giao.

Ngoài ra, công ty còn đẩy mạnh hoạt động quản lý kiểm tra chất lượng để đảm bảo sản phẩm tới tay người tiêu dùng là tốt nhất.

Hoạt động marketing, quảng cáo tiếp thị cũng được công ty đẩy mạnh nhằm đưa sản phẩm đến gần với người tiêu dùng hơn không chỉ trong địa bàn Hải Phòng mà các tỉnh thành phố phía Bắc.

## 7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

### 7.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm liền trước năm đăng ký giao dịch:

**Bảng 6-Kết quả hoạt động kinh doanh:**

Chỉ tiêu	Năm 2010 (Đồng)	Năm 2011 (Đồng)	% tăng/ giảm 2011/2010	9 tháng năm 2012 (Đồng)
Tổng giá trị tài sản	214.470.659.726	206.054.045.303	-3.92%	235.500.948.808
Doanh thu thuần	243.768.848.754	229.054.905.237	-6.04%	194.102.396.304
Lợi nhuận từ hoạt động KD	33.377.949.779	26.941.972.762	-19.28%	20.219.945.214
Lợi nhuận khác	595.764.969	313.958.996	-47.30%	455.917.720
Lợi nhuận trước thuế	33.973.714.748	27.255.931.758	-19.77%	20.675.862.934
Lợi nhuận sau thuế	25.473.972.722	20.436.302.047	-19.78%	15.490.190.836
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	48,65%	67,37%	-	

Nguồn: BCTCKT năm 2011; BCTC 9 tháng năm 2012 do Công ty lập

\* Các chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2011 có giảm so với năm 2010 do một số nguyên nhân khách quan và chủ quan sau:

+ Chỉ tiêu Tổng tài sản 2011 giảm so với 2010 chủ yếu là do giá trị TSCĐ hữu hình giảm từ 111,61 tỷ năm 2010 xuống 101,19 tỷ năm 2011 vì công ty trích lập khấu hao vào chi phí SXKD. Bên cạnh đó, trong năm 2011, BHP tiến hành chuyển trả 8,05 tỷ tiền cổ tức cho Tổng CTCP Bia- rượu- Nước GK Hà Nội bằng cách bù trừ qua công nợ phải thu khách hàng, do đó khoản này được điều chỉnh tương ứng vào chỉ tiêu Tăng giảm các khoản phải thu.

+ Trong năm 2011, thời tiết lạnh kéo dài dẫn đến sản lượng bia hơi và bia chai tiêu thụ



giảm nhẹ, kéo theo chỉ tiêu Doanh thu giảm trong khi chi phí cố định như khấu hao máy móc thiết bị, lương bộ phận quản lý...không giảm, dẫn đến chỉ tiêu LNKD giảm -19,28% so với năm 2010.

+ Chỉ tiêu LN khác chủ yếu có từ việc bán thanh lý vỏ chai, thu hồi được các khoản nợ khó đòi đã trích lập. Do trong năm 2010, đã xử lý hết các khoản này nên năm 2011 chỉ tiêu này có giảm. Mặc dù vậy, đây là khoản đóng góp tỷ lệ thấp trong cơ cấu LNST nên việc giảm chỉ tiêu này hoàn toàn không ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD của BHP.

**\* Một số lưu ý của Kiểm toán năm 2011:**

+ Công ty có tiến hành trích dự phòng trợ cấp mất việc làm theo quy định tại Thông tư số 82/2003/TT-BTC ngày 14/8/2003 của Bộ Tài Chính. Tuy nhiên, theo quy định của Bộ Luật Lao động Việt Nam, công ty phải chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động một nửa tháng lương thực tế cho mỗi năm làm việc ( tính đến ngày 31/12/2008) trong trường hợp người lao động không tiếp tục làm việc cho công ty. Vì vậy, việc trích dự phòng trợ cấp mất việc làm như hiện nay chưa đủ số dự phòng phải trả cho người lao động theo quy định của Bộ luật lao động Việt Nam. Theo đó, nợ tiềm tàng phải trả cho người lao động trong trường hợp người lao động nghỉ làm theo chế độ như quy định của Bộ luật lao động Việt Nam chưa được phản ánh trên BCTC lũy kế đến 31/12/2011.

+ Năm 2011, Công ty chưa xác định giá trị thị trường đối với sản phẩm trong các giao dịch liên kết và kê khai các giao dịch liên kết theo mẫu GCN-01/QLT quy định tại phụ lục 1-GCN/CC ban hành kèm theo Thông tư số 66/2010/TT-BTC ngày 22/4/2010 của Bộ Tài Chính, cũng như điều chỉnh ảnh hưởng liên quan đến chi phí thuế thu nhập hiện hành ( nếu có)

**Các chỉ tiêu khác:**

**Bảng 7- Tỷ trọng doanh thu thuần theo dòng sản phẩm**

Sản phẩm dịch vụ	Năm 2010		Năm 2011	
	Doanh thu thuần (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Doanh thu thuần (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)
1. Bia hơi Hải Phòng, Hải Hà	149.051	62,85	132.230	59,44
2. Bia chai 999 (450-650ml)	9.044	3,81	8.978	4,04
3. Bia chai Hà Nội (nhãn đỏ)	77.973	32,88	79.992	35,96
4. Bia vàng Hải Phòng (bia tươi)	1.104	0,46	1.250	0,56
<b>Tổng cộng</b>	<b>237.172</b>	<b>100</b>	<b>222.450</b>	<b>100</b>

*Nguồn: Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng*

**7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo:**

- Ảnh hưởng của nguyên vật liệu đầu vào: Nhìn chung đối với đơn vị sản xuất thì giá nguyên vật liệu là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty do nguyên vật liệu chiếm tỷ trọng cao trong chi phí sản xuất. Công ty phải chịu ảnh hưởng rất lớn từ sự tăng giá từ 10-30% của các loại hàng hóa, nguyên vật liệu đầu vào như: giá hoa, cao houlon, malt, gạo tẻ, đường kính, than...trong khi giá đầu ra không thể tăng tương ứng.
- Ảnh hưởng của thuế: Bia là mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Do đó sự thay đổi của



thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt sẽ làm cho giá thành sản phẩm đến tay người tiêu dùng tăng tương ứng, ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ và hiệu quả SXKD của Công ty.

- Ảnh hưởng của yếu tố mùa vụ: Do sản phẩm chủ yếu là bia hơi mang tính giải khát nên tiêu thụ mạnh khi thời tiết nắng, nóng. Khi có sự thay đổi về khí hậu, môi trường, đặc biệt là vào mùa đông mưa, lạnh thì sản lượng tiêu thụ sụt giảm mạnh.

## **8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành:**

### **8.1 Vị thế của Công ty trong ngành**

Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng là thành viên của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội với công suất thiết kế là 75 triệu lít/năm.

Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng trở thành công ty con của Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - NGK Hà Nội (HABECO) là chiến lược đón đầu của Tổng công ty nhằm: Mở rộng sản xuất, mở rộng thị trường, nâng cao chất lượng cạnh tranh...Tạo đủ việc làm cho khoảng trên 300 công nhân viên chức người lao động trong Công ty, cung cấp các sản phẩm bia Hà Nội cho Hải Phòng, Quảng Ninh và các tỉnh lân cận.

Hiện tại, sản lượng sản xuất thực tế hàng năm của công ty đứng thứ 3 trong số các công ty thành viên của Tổng Công ty, sau Công ty CP bia Thanh Hoá (THB) và công ty CP bia Hà Nội- Hải Dương ( HAD)

Với ngành nghề kinh doanh là bia, rượu, nước uống không cồn và các sản phẩm công nghiệp dịch vụ khác, sau 50 năm xây dựng và phát triển, Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng đã tạo cho mình một nền tảng vững chắc dựa trên chất lượng sản phẩm và thương hiệu uy tín. Có được điều này là nhờ Công ty đã chú trọng đầu tư công nghệ ngay từ đầu, coi trọng yếu tố con người, không ngừng mở rộng thị trường, xác lập thương hiệu. Sản phẩm bia hơi Hải Phòng, bia hơi Hải Hà của Công ty đã chiếm lĩnh thị trường Hải Phòng và các tỉnh lân cận như Thái Bình, Quảng Ninh, Hải Dương, Bắc Ninh, Bắc Giang, ... và trở thành thương hiệu được ưa chuộng của đông đảo khách hàng

### **Phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức (SWOT) của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng:**

#### **Điểm mạnh:**

- ✓ Với vị trí địa lý thuận lợi, đội ngũ cán bộ công nhân viên có trình độ và kinh nghiệm, dây chuyền sản xuất khép kín, Công ty hiện đang thực hiện hợp đồng hợp tác sản xuất cho HABECO với sản lượng trên, dưới 15 triệu lít mỗi năm, chiếm trên 15% sản lượng bia gia công mà HABECO giao cho các công ty bia<sup>(2)</sup> trên toàn khu vực Miền Bắc và Miền Trung. Đây là điểm thuận lợi giúp công ty giữ vững và gia tăng doanh thu của Công ty trong những năm tiếp theo.
- ✓ Công ty đã tạo dựng được thương hiệu Bia Hải Phòng có uy tín trên thị trường thành phố Hải Phòng, trong đó bia hơi Hải Phòng thực sự trở thành sản phẩm không thể thiếu trong đời sống sinh hoạt của người dân thành phố - là thị trường đông dân cư, có cảng biển, khu du lịch, nhiều khu công nghiệp, giao thông thuận tiện và mức tăng trưởng GDP của thành phố tương đối cao và ổn định. Sản phẩm Bia hơi Hải Phòng ước chiếm 90% thị phần bia trong thành phố Hải Phòng.
- ✓ Công tác quản lý tốt cùng với các biện pháp tổ chức kinh doanh tiết kiệm,



chống lãng phí, nâng cao năng suất lao động đã giúp cho giá vốn hàng bán của HAIPHONGBEER JSC luôn thấp. Đây là một trong những thế mạnh đã mang lại lợi nhuận cao cho Công ty.

➔ **Điểm yếu:**

- ✓ Các sản phẩm bia chai của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng chưa được biết đến nhiều ở các địa bàn ngoại tỉnh. Sản phẩm của Công ty chủ yếu được tiêu thụ tại các Quận, Huyện của thành phố Hải Phòng nên việc tăng năng suất và mở rộng thị trường của công ty sẽ gặp nhiều khó khăn.
- ✓ Nguồn doanh thu tương đối quan trọng (chiếm gần 40%) từ việc hợp tác sản xuất với Habeco, nên Công ty bị phụ thuộc vào công tác kế hoạch sản xuất, giá Malt, hoa houblon cùng với giá mua thành phẩm và thị trường tiêu thụ từ Habeco. Do đó, Công ty cũng phải chịu những rủi ro chung từ phía Habeco, khả năng tự chủ của Công ty đối với phần kế hoạch sản xuất kinh doanh sản phẩm này hạn chế.

➔ **Cơ hội:**

- ✓ Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam cao (trên 7% mỗi năm trong 5 năm gần đây) đã nâng cao đời sống xã hội khiến nhu cầu đối với các loại thức uống đóng hộp, nước giải khát ngày một tăng tạo tiền đề cho sự phát triển chung của ngành bia rượu, nước giải khát.
- ✓ Thu nhập của người dân tăng cao dẫn đến nhu cầu về bia rất lớn đặc biệt là những loại bia có thương hiệu mạnh như bia Hà Nội; các nhà máy bia hiện nay đang sản xuất không đáp ứng đủ nhu cầu của người tiêu dùng đặc biệt là trong những tháng hè.
- ✓ Dân số Việt nam thuộc loại dân số trẻ với 85% ở dưới độ tuổi 40, cùng với sự thay đổi phong cách sống, phong cách tiêu dùng của người dân cũng làm tăng nhu cầu sản phẩm đồ uống có chất lượng cao như bia chai, bia tươi.
- ✓ Mạng lưới bán lẻ, hệ thống siêu thị có mặt khắp cả nước góp phần đưa sản phẩm của Công ty đến với người tiêu dùng được dễ dàng hơn, giúp Công ty mở rộng thị trường ra các tỉnh lân cận và đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ.
- ✓ Quy hoạch phát triển ngành bia, rượu, nước giải khát của Bộ Công thương về sản lượng cũng như đầu tư phát triển cho ngành công nghiệp bia giúp ngành có những cơ hội phát triển bền vững trong những năm tiếp theo.

➔ **Thách thức:**

- ✓ Hiện nay, nguồn nguyên liệu sản xuất trong nước sản xuất chưa đáp ứng được nhu cầu của các nhà máy bia trong nước. Nguyên liệu sản xuất bia chủ yếu là nhập khẩu do đó phụ thuộc rất nhiều vào nguồn cung cấp từ nước ngoài.
- ✓ Sự gia nhập thị trường bia của các hãng bia lớn sẽ làm cho cuộc cạnh tranh giữa các nhà máy bia trở nên khốc liệt, thị phần bia trong nước bị chia sẻ. Mặt khác, Công ty phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt của các nhà máy, cơ sở địa phương sản xuất bia chưa có thương hiệu nhưng giá rẻ và bán hàng bằng các chiêu thức núp dưới



thương hiệu bia của Công ty và chủ yếu tiêu thụ ở các vùng nông thôn.

- ✓ Sau khi Việt Nam trở thành thành viên của WTO và phải tuân thủ lộ trình giảm thuế đối với các sản phẩm bia nhập khẩu. Điều này sẽ ảnh hưởng rất lớn đối với sản lượng tiêu thụ bia của HABECO và cũng ảnh hưởng gián tiếp đến sản lượng sản xuất của Công ty.

<sup>(2)</sup> Các công ty được hợp tác sản xuất bia mang thương hiệu Hà Nội cho HABECO bao gồm: Bia Hải Phòng, Bia Thanh Hóa, Bia Hải Dương, Bia Nghệ An, Bia Quảng Bình, Bia Thái Bình, Bia Hồng Hà, Bia Kim Bài, Bia Habeco ID, Bia Quảng Trị, Bia Habeco - Hải Phòng.

## 8.2 Triển vọng phát triển của ngành:

- Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam cao đây chính là tiền đề cho sự phát triển của ngành bia rượu, nước giải khát nói riêng.
- Dân số nước ta thuộc loại dân số trẻ với 85% dưới độ tuổi 40, sẽ tạo ra một thị trường lớn tiêu thụ mạnh loại sản phẩm này.
- Quy mô tiêu thụ còn nhỏ: Theo số liệu của các doanh nghiệp, hiện tại mức tiêu thụ bia bình quân đầu người năm 2011 của Việt Nam khoảng 25 lít/người/năm, mức tiêu thụ này chỉ bằng 1/2 so với Hàn Quốc và bằng 1/6 -1/7 so với Ireland, Đức, Séc... Tuy nhiên với thu nhập tăng lên của người dân cộng với sự thay đổi về tập quán uống (chuyển từ uống rượu nấu sang uống bia) của người dân ở nhiều vùng nông thôn... thì trong các năm tới, dự kiến mức tiêu thụ bia bình quân đầu người của Việt Nam ước sẽ đạt 30 lít bia/người/năm.
- Vốn đầu tư, kinh nghiệm quản lý và công nghệ của các đối tác nước ngoài trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các tổng công ty lớn trong ngành bia như Sabeco, Habeco... cũng thúc đẩy sự phát triển của ngành bia trong tương lai.

### Chính sách của nhà nước:

Bộ Công Thương đã ra Quyết định số 2435/QĐ-BCT ngày 21/5/2009 phê duyệt Quy hoạch phát triển Ngành Bia - Rượu - Nước giải khát Việt Nam đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2025. Theo đó:

- Ngành Bia - Rượu - Nước giải khát được Bộ Công thương đặt mục tiêu xây dựng thành một ngành kinh tế quan trọng, sản xuất ra nhiều sản phẩm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu, đóng góp nhiều cho ngân sách nhà nước. Các sản phẩm bia, rượu, nước giải khát được sản xuất có chất lượng cao, uy tín, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đa dạng về mẫu mã và chủng loại có thương hiệu hàng hóa và khả năng cạnh tranh trong quá trình hội nhập với khu vực và thế giới. Bộ công thương đặt mục tiêu đến năm 2010 sản lượng sản xuất đạt 2,5 tỷ lít bia, năm 2015 sản lượng sản xuất là 4,0 tỷ lít bia và đến 2025 sản lượng phải đạt 6,0 tỷ lít bia với sản phẩm xuất khẩu đạt hàng trăm triệu đô.
- Đối với công nghiệp sản xuất bia: Cần tập trung cải tạo, mở rộng đồng bộ hóa thiết bị, nâng công suất các nhà máy hiện có. Xây dựng các nhà máy có công suất từ 100 triệu lít/năm trở lên. Mở rộng hợp tác quốc tế, liên doanh, liên kết để sản xuất bia cao cấp, đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Xây dựng và phát triển thương hiệu để tăng năng lực cạnh tranh cho các sản





phẩm bia nội địa trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

- Bộ Công thương cũng đưa ra hệ thống các giải pháp và chính sách quy hoạch để thực hiện mục tiêu đề ra. Bộ Công thương sẽ kiên quyết không cấp giấy chứng nhận đầu tư cho các dự án quy mô quá nhỏ (bia với công suất dưới 20 triệu lít/năm) và các dự án áp dụng công nghệ lạc hậu, không đảm bảo VSATTP hoặc các dự án không đầu tư hệ thống xử lý nước thải công nghiệp; tăng cường công tác quản lý quy hoạch, tránh đầu tư tràn lan phá vỡ quy hoạch chung gây lãng phí trong đầu tư.

### 8.3 Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới.

- Trong những năm qua, Công ty luôn luôn bám sát định hướng do Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội đề ra và có những kế hoạch kinh doanh phù hợp. Căn cứ quyết định số 18/2007/QĐ-BCN ngày 28/05/2007 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc phê duyệt điều chỉnh bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia- Rượu- Nước giải khát Việt Nam đến năm 2010 và Quyết định số 2435/QĐ-BCT ngày 21/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Công thương phê duyệt Quy hoạch phát triển Ngành Bia - Rượu - Nước giải khát Việt Nam đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2025, dự kiến năm 2010, sản lượng của Công ty vẫn đạt trên 60 triệu lít bia các loại.

- Định hướng những năm tiếp theo, sau khi khai thác hết công suất hiện tại của nhà máy sẽ tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất, nâng công suất lên 100 triệu lít bia/năm, trong đó sẽ phát triển sản phẩm Bia chai theo hướng đa dạng và nghiên cứu sản xuất sản phẩm bia lon. Bên cạnh đó có tính đến mở rộng sang sản xuất kinh doanh mặt hàng nước uống tinh khiết.

## 9. Chính sách đối với người lao động:

### 9.1 Cơ cấu lao động trong công ty

Tính đến thời điểm 30/9/2011, Công ty Cổ phần bia Hà Nội - Hải Phòng có 291 cán bộ công nhân viên, trong đó cơ cấu lao động của Công ty được thể hiện cụ thể ở bảng sau:

**Bảng 8 - Cơ cấu lao động phân theo trình độ chuyên môn**

STT	Trình độ học vấn	Số lượng (người)
1	Kỹ sư:	87
1.1	- Kỹ sư chuyên ngành hóa thực phẩm	28
1.2	- Kỹ sư chuyên ngành quản lý	44
1.3	- Kỹ sư chuyên ngành thiết bị	12
1.4	- Kỹ sư chuyên ngành khác	3
2	Cao đẳng:	14
3	Trung cấp:	16
4	Công nhân kỹ thuật và lao động khác	174
	<b>Tổng cộng</b>	<b>291</b>





Nguồn: Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Hải Phòng  
**Bảng 9 - Cơ cấu lao động phân theo thời hạn lao động**

STT	Thời hạn lao động	Số lượng (người)
1	Không thời hạn	167
2	Hợp đồng 03 năm	70
3	Hợp đồng 02 năm	7
4	Hợp đồng 01 năm	47
	<b>Tổng cộng</b>	<b>291</b>

Nguồn: Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Hải Phòng

## 9.2 Chính sách đối với người lao động

### ➡ Chế độ làm việc:

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày; 6 ngày/tuần; thời gian làm việc của các xưởng sản xuất trực tiếp được chia làm 3 ca. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh thì nhân viên công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Bộ luật lao động và có những chế độ đãi ngộ thỏa đáng.

Nghỉ phép, nghỉ tết, nghỉ lễ: Người lao động được nghỉ lễ và tết theo quy định của Bộ luật lao động. Người lao động có thời gian làm việc từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, nếu làm dưới 12 tháng thì số ngày phép được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Ngoài ra cứ 5 năm làm việc, người lao động được cộng thêm một ngày nghỉ phép.

Nghỉ ốm, thai sản: Người lao động khi ốm đau được khám bệnh và điều trị tại các cơ sở y tế theo chế độ Bảo hiểm xã hội và được hưởng trợ cấp ốm đau theo quy định của Bảo hiểm xã hội.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

### ➡ Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:

✓ **Chính sách lương:** Công ty xây dựng chính sách tiền lương riêng thông qua Quy chế trả lương phù hợp với ngành nghề hoạt động và đảm bảo cho người lao động hưởng đầy đủ các chế độ theo Quy định của nhà nước. Hệ số lương được xác định dựa trên trình độ, cấp bậc và tay nghề của người lao động, đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc của từng người, khuyến khích cán bộ công nhân viên của công ty làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh của công ty.

✓ **Chính sách thưởng:** Bên cạnh việc khen thưởng đột xuất, thưởng tiết kiệm hàng năm cho cá nhân, tập thể có những thành tích xuất sắc, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, làm tốt công tác thực hành tiết kiệm trong sản xuất. Ngoài ra, Công ty còn có chế độ thưởng lương vào giữa và cuối năm tùy thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm và quỹ tiền lương của năm đã được phê duyệt trên cơ sở bình bầu để đánh giá xếp loại lao động theo các mức A,



B, C...

- ✓ **Bảo hiểm và phúc lợi:** Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được công ty trích nộp theo đúng quy định hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Luật Bảo hiểm Xã hội và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ nhân viên.
- ✓ **Chính sách ưu đãi cổ phiếu cho cán bộ nhân viên:** Nhằm tạo sự gắn bó lâu dài giữa cán bộ nhân viên với Công ty. Công ty đã thực hiện chính sách hỗ trợ cán bộ nhân viên của Công ty mua cổ phần với giá ưu đãi khi Công ty chuyển sang hình thức Công ty cổ phần.

#### 10. Chính sách cổ tức:

Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty chỉ được chi trả cho cổ đông khi công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị có thể thanh toán cổ tức giữa kỳ nếu xem xét thấy việc chi trả này là phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty và tình hình điều kiện của Công ty cho phép.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

**Bảng số 10 - Tỷ lệ cổ tức năm 2010; 2011 và kế hoạch năm 2012:**

Năm	Tỷ lệ chi trả cổ tức trên vốn điều lệ	Tương đương
2010	13,5 %/năm	1.350 đồng/CP (MG: 10.000 đ/cp)
2011	15 %/năm	1.500 đồng/CP (MG: 10.000 đ/cp)
Kế hoạch 2012	≥ 12%/năm	1.200 đồng/CP (MG: 10.000 đ/cp)

*Nguồn: Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Hải Phòng*

#### 11. Tình hình hoạt động tài chính:

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực kế toán của Việt Nam.

##### 11.1 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

###### ➡ **Trích khấu hao Tài sản cố định:**

+ *Tài sản cố định hữu hình và khấu hao:*

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình được xác định theo giá gốc, ngoại trừ một số tài sản cố định được đánh giá lại khi xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hoá

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình hình thành từ mua sắm và xây dựng chuyển giao



là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với các quy định tại Thông tư số 203/2009/TT-BTC ngày 20/10/2009 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Thời gian tính khấu hao cụ thể của các loại tài sản như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 25 năm
- Máy móc, thiết bị	05 - 10 năm
- Phương tiện vận tải	06 năm
- Thiết bị văn phòng	03 - 07 năm

Năm 2011, Công ty thay đổi thời gian khấu hao đối với một số tài sản cố định hữu hình thuộc nhóm máy móc thiết bị từ 5 năm thành 7 năm, dẫn đến chi phí khấu hao năm 2011 giảm 147.543.523VNĐ so với việc áp dụng thời gian khấu hao như năm 2010.

+ *Tài sản cố định vô hình và khấu hao:*

Tài sản cố định vô hình bao gồm: phần mềm quản lý và quyền sử dụng đất. Tài sản cố định vô hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Quyền sử dụng đất là các chi phí thực tế bỏ ra để có quyền sử dụng 3.991m<sup>2</sup> đất tại số 16, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng và 17.865m<sup>2</sup> đất tại số 85 Lê Duẩn, Kiến An, Hải Phòng. Quyền sử dụng đất lâu dài không trích khấu hao.

Phần mềm quản lý được ghi nhận bao đầu theo giá mua, được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong vòng 05 năm, kể từ năm 2009.

Năm 2011, Công ty thay đổi thời gian khấu hao đối với phần mềm quản lý từ 3 năm thành 5 năm, dẫn đến chi phí khấu hao năm 2011 giảm 172.740.801VNĐ so với việc áp dụng thời gian khấu hao như năm 2010.

#### ➡ **Mức lương bình quân của Công ty:**

Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng đã xây dựng và ban hành quy chế quản lý tiền lương và thu nhập trong Công ty. Mức thu nhập bình quân của CBCNV trong Công ty luôn được điều chỉnh để đảm bảo đời sống cho CBCNV đồng thời thu hút nhân tài cho Công ty.

Thu nhập bình quân của Cán bộ nhân viên của Công ty:

Năm 2011	: 5.825.000 đồng/tháng
Kế hoạch năm 2012	: 6.500.000 đồng/tháng

#### ➡ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn:**

Việc thanh toán các khoản nợ đến hạn luôn được Công ty thực hiện đúng hạn và đầy đủ. Các khoản phải nộp luôn được Công ty thực hiện theo đúng luật định.

#### ➡ **Các khoản phải nộp theo luật định:**

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản thuế theo luật thuế quy định.

#### ➡ **Trích lập các quỹ theo luật định:**

Hằng năm, lợi nhuận của Công ty sau khi nộp thuế cho Nhà nước theo quy định sẽ được dùng để trích lập các quỹ và chi trả cổ tức cho các cổ đông theo Quyết định của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Mức trích lập các quỹ và mức chi trả cổ tức do Hội đồng quản trị đề xuất và phải được ĐHCĐ chấp thuận.

Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được sử dụng cho đầu tư khoa học, công nghệ tại Việt Nam. Năm 2011, công ty trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ với tỷ lệ khoảng



5% tổng lợi nhuận kế toán trước thuế theo quy định tại Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính và hạch toán vào chi phí trong kỳ.

**Bảng 11-Chi tiết số dư các quỹ của Công ty:**

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2010	Tại 31/12/2011	Tại 30/9/2012
Quỹ đầu tư phát triển	23,835,145,241	33,350,720,281	37,157,005,043
Quỹ dự phòng tài chính	2,649,875,015	3,414,094,197	4,027,183,258
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2,112,423,597	2,879,677,997	3,404,296,888
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	1,788,090,250	3,222,612,974	4,310,816,286
<b>Cộng</b>	<b>30,385,534,103</b>	<b>42,867,105,449</b>	<b>48,899,301,475</b>

➔ **Tổng dư nợ vay: Bảng 12- Vay và nợ của Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Phòng**

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	31/12/2010	31/12/2011	30/9/2012
<b>Vay và nợ ngắn hạn</b>	<b>6.148.448.000</b>	<b>3.327.386.460</b>	<b>0</b>
- Nợ dài hạn đến hạn trả <sup>(3)</sup> (Vay NH Ngân hàng ACB – CNHP)	6.148.448.000	3.327.386.460	0
<b>Vay và nợ dài hạn</b>	<b>15.012.184.227</b>	<b>16.193.898.409</b>	<b>21.690.943.922</b>
- Vay Ngân hàng ACB-CNHP <sup>(4)</sup>	15.012.184.227	16.193.898.409	21.690.943.922

Nguồn: BCTCKT năm 2011; BCTC 9 tháng 2012 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Hải Phòng

<sup>(3)</sup> Nợ dài hạn đến hạn trả - Khoản vay trung hạn theo Hợp đồng HAP.DN.01070209/TH của Ngân hàng TMCP Á Châu – CN Hải Phòng ngày 07/02/2009 lãi suất theo từng khế ước nhận nợ, hạn mức 68 tỷ, mục đích vay: tài trợ dự án mở rộng nhà máy bia tại Quán Trữ, Kiến An, Hải Phòng giai đoạn 2, thời hạn vay: 60 tháng kể từ ngày nhận tiền vay lần đầu. Số dư tại 31/12/2011: 11.012.883.627VNĐ, số phải trả trong năm 2012: 3.327.386.460VNĐ

<sup>(4)</sup> Vay dài hạn - Khoản vay theo Hợp đồng HAP.DN.05190111/DH ngày 19/01/2011 của Ngân hàng TMCP Á Châu – CN Hải Phòng, lãi suất theo từng khế ước nhận nợ. Số tiền vay: 151 tỷ đồng, mục đích vay: đầu tư xây dựng công trình di dời nhà máy bia số 1 tại 16 Lạch Tray về nhà máy bia số 2 tại 85, Lê Duẩn, Quán Trữ, Kiến An, Hải Phòng, thời hạn vay 84 tháng kể từ ngày nhận tiền vay lần đầu. Số dư tại 31/12/2011: 8.508.401.242VNĐ, số phải trả trong năm 2012: 0 VNĐ.

**Tình hình công nợ hiện nay:**

➔ **Bảng 13-Nợ phải thu của Công ty CP Bia Hà Nội – Hải Phòng (Đơn vị tính: Đồng)**

Khoản mục	31/12/2010	31/12/2011	30/9/2012
Phải thu của khách hàng	7.826.159.480	4.513.203.150	3.807.253.000
Trả trước cho người bán	8.111.288.074	4.174.380.200	2.447.022.695
Phải thu nội bộ	0	0	0
Các khoản phải thu khác	1.188.000.983	1.061.201.714	1.022.860.061
Dự phòng phải thu khó đòi	0	0	0



<b>Tổng cộng</b>	<b>17.125.448.537</b>	<b>9.748.785.064</b>	<b>7.277.135.756</b>
------------------	-----------------------	----------------------	----------------------

Nguồn: BCTCKT năm 2011; BCTC 9 tháng 2012 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Hải Phòng

► **Bảng 14- Vay và Nợ phải trả của Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Phòng:**

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	31/12/2010	31/12/2011	30/9/2012
<b>NỢ NGẮN HẠN</b>	<b>44.573.283.677</b>	<b>28.043.137.888</b>	<b>51.318.608.684</b>
Vay và nợ ngắn hạn	6.148.448.000	3.327.386.460	
Phải trả người bán	4.748.971.640	5.806.538.448	18.720.359.110
Người mua trả tiền trước	0	0	0
Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước	21.062.370.565	7.354.353.619	15.463.464.274
Phải trả người lao động	6.502.332.241	5.132.477.578	7.274.919.788
Chi phí phải trả	3.038.078.114	834.049.095	3.214.287.730
Phải trả phải nộp ngắn hạn khác	960.659.520	2.708.654.691	1.638.906.823
Dự phòng phải trả ngắn hạn	0	0	1.602.374.071
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.112.423.597	2.879.677.997	3.404.296.888
<b>NỢ DÀI HẠN</b>	<b>18.240.421.071</b>	<b>21.111.828.890</b>	<b>27.809.998.987</b>
Phải trả dài hạn khác	693.700.000	693.700.000	693.700.000
Vay và nợ dài hạn	15.012.184.227	16.193.898.409	21.690.943.922
Dự phòng trợ cấp mất việc làm	746.446.594	1.001.617.507	1.114.538.779
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	1.788.090.250	3.222.612.974	4.310.816.286
<b>Tổng cộng</b>	<b>62.813.704.748</b>	<b>49.154.966.778</b>	<b>79.128.607.671</b>

Nguồn: BCTCKT năm 2011; BCTC 9 tháng 2012 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Hải Phòng

**11.2 Bảng 15-Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2010	Năm 2011
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
1.1. Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,94	1,44
1.2. Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn	Lần	0,52	0,73
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
2.1. Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	29,29	23,86



2.2. Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,41	0,31
<b>2. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho= Giá vốn/ Hàng tồn kho BQ	Vòng	9,97	8,85
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,14	1,11
<b>3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	%	10,45	8,92
Hệ số LNST/VCSH Bình quân- ROE	%	18,56	13,25
Hệ số LNST/TTS bình quân - ROA	%	12,41	9,72
Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	13,69	11,76

Nguồn: BCTCKT năm 2010, 2011

**12. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng**

**12.1 Thành viên Hội đồng quản trị**

Họ và tên	Chức vụ
<b>Ông Nguyễn Tuấn Phong</b>	<b>Chủ tịch</b>
<b>Bà Tạ Thu Thủy</b>	<b>Ủy viên</b>
<b>Bà Cao Thanh Dung</b>	<b>Ủy viên</b>
<b>Ông Phạm Quốc Khánh</b>	<b>Ủy viên</b>
<b>Ông Vương Toàn</b>	<b>Ủy viên</b>

**12.1.1. Ông Nguyễn Tuấn Phong**

Họ và tên : Nguyễn Tuấn Phong

Giới tính : Nam

Ngày, tháng, năm sinh : 03/02/1955

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Giấy CMND/Hộ chiếu số : 011521508 cấp ngày 24/05/2005 tại CA TP Hà Nội.

Hộ khẩu thường trú : Số 6, Nhà D, tập thể UBKHKT Nhà nước, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại : Số 6, Nhà D, tập thể UBKHKT Nhà nước, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội.

Trình độ văn hoá : 10/10

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
12/1978 đến 4/1979	Trường Sĩ quan Lục Quân I	Học viên
5/1979 đến 5/1986	Bộ Tư lệnh Hải Quân	Thượng úy



6/1986 đến 6/1996	Viện công nghiệp Thực phẩm	Chủ nhiệm bộ môn thiết bị
7/1996 đến 11/2000	Viện nghiên cứu Rượu-Bia-Nước giải khát	Phó viện trưởng
12/2000 đến 6/2003	Tổng công ty Rượu-Bia-Nước giải khát Việt Nam	Trưởng phòng kỹ thuật
7/2003 đến 10/2003	Tổng công ty Bia-Rượu-Nước giải khát Hà Nội	Trưởng phòng kỹ thuật Công nghệ - KCS
11/2003 đến 3/2010	Tổng công ty cổ phần Bia-Rượu-Nước giải khát Hà Nội	Phó tổng giám đốc
4/2010 đến nay	Tổng công ty cổ phần Bia-Rượu-Nước giải khát Hà Nội	Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chức vụ hiện nay : Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Phòng

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO)

Hành vi vi phạm pháp luật : không

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân tại 30/9/2012: : 0 cổ phần

Số cổ phần đại diện cho HABECO tại 30/9/2012 : 5.370.300 cổ phần chiếm 58,5% số CP của Công ty

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan tại 30/9/2012: Vợ Nguyễn Thị Ngọc Nga (6.730 cổ phần)

Các khoản nợ đối với Công ty : không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : không

#### 12.1.2. Bà Tạ Thu Thủy

Họ và tên : Tạ Thu Thủy

Giới tính : Nữ

Ngày, tháng, năm sinh : 27/07/1966

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Giấy CMND/Hộ chiếu số: : 030648091 cấp ngày 28 tháng 7 năm 2007 tại CA HP.

Hộ khẩu thường trú: : Số 82 Văn Cao, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng

Chỗ ở hiện tại: : Số 82 Văn Cao, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng

Trình độ văn hoá: : 12/12

Trình độ chuyên môn: : Kỹ sư vi sinh, kỹ sư kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
4/1990 - 11/1993	Nhà máy Bia nước ngọt Hải Phòng	Kỹ sư





12/1993 - 7/1995	Nhà máy Bia Hải Phòng	Phó ngành
8/1995 - 4/2000	Công ty Bia Hải Phòng	Phó quản đốc
5/2000 - 8/2000	Công ty Bia Hải Phòng	Quản đốc
9/2000 - 9/2004	Công ty Bia Hải Phòng	Phó giám đốc
10/2004 - 10/2005	Công ty cổ phần Bia Hải Phòng	Phó giám đốc
11/2005 - 7/2007	Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng	Phó giám đốc
8/2007 – đến nay	Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng	Giám đốc

Chức vụ hiện nay: Ủy viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Phòng.

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : không

Hành vi vi phạm pháp luật : không

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân tại 30/09/2012 : 31.960 cổ phần chiếm 0,35 % số cổ phần của Công ty

Số cổ phần đại diện cho HABECO tại 30/09/2012 : 298.350 cổ phần chiếm 3,25 % số cổ phần của Công ty

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Chồng Đào Tiến Dũng (32.000 cổ phần).

Con Đào Quỳnh Anh (27.130 cổ phần).

Các khoản nợ đối với Công ty : không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : không

### 12.1.3. Bà Cao Thanh Dung

Họ và tên : Cao Thanh Dung

Giới tính : Nữ

Ngày, tháng, năm sinh : 31/12/1961

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Giấy CMND/Hộ chiếu số: : 030159826 cấp ngày 7/11/2007 tại CA Hải Phòng.

Hộ khẩu thường trú: : 7/63 Phố Cẩm, Gia Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng

Chỗ ở hiện tại: : 7/63 Phố Cẩm, Gia Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng

Trình độ văn hoá: : 10/10

Trình độ chuyên môn: : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
8/1983 - 10/1985	XN Xây sát Lương thực Hải Phòng	Kế toán viên



11/1985 - 3/1994	Trung Tâm KD - DV Lương Thực Hải Phòng	Phó phòng kế toán
4/1994 - 7/1997	XN Bao bì xuất khẩu Hải Phòng	Trưởng phòng kế toán
8/1997 - 12/1998	Công ty SXKD vật liệu xây dựng Hải Phòng	Trưởng phòng kế toán, Phó quản đốc
1/1999 - 3/1999	C.ty dịch vụ dầu khí Hải Phòng	Kế toán viên
4/1999 - 5/2002	Công ty Bia Hải Phòng	Kế toán viên
6/2002 - 12/2002	Công ty Bia Hải Phòng	Phó phòng kế toán
1/2003 - 1/2004	Công ty Bia Hải Phòng	Trưởng phòng kế toán
2/2004 - 9/2005	Công ty cổ phần Bia Hải Phòng	Kế toán trưởng
11/2005 - 6/2007	Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng	Kế toán trưởng
7/2007 - đến nay	Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng	Phó Giám đốc, kiêm kế toán trưởng

Chức vụ hiện nay : Ủy viên Hội đồng Quản trị, Phó Giám đốc Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Phòng

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : không

Hành vi vi phạm pháp luật : không

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân tại 30/09/2012 : 27.810 cổ phần chiếm 0,303 % số cổ phần của Công ty.

Số cổ phần đại diện cho HABECO : không

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Con Phạm Cao Hoàng Nam (33.780 cổ phần). Chị Cao Thị Nguyệt (18.000 cổ phần)

Các khoản nợ đối với Công ty : không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : không

#### 12.1.4. Ông Phạm Quốc Khánh

Họ và tên : Phạm Quốc Khánh

Giới tính : Nam

Ngày, tháng, năm sinh : 02/09/1962

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Giấy CMND/Hộ chiếu số: : 031695388 cấp ngày 07/10/2007 tại CA Tp Hải Phòng.

Hộ khẩu thường trú: : 42/52 đường Miếu Hai Xã, Lê Chân, Tp Hải Phòng.

Chỗ ở hiện tại: : 42/52 đường Miếu Hai Xã, Lê Chân, Tp Hải Phòng.



Trình độ văn hoá: : 10/10

Trình độ chuyên môn: : Kỹ sư công nghệ lên men, cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
11/1990 - 7/1992	Nhà máy Bia Nước Ngọt Hải Phòng	Cán bộ kỹ thuật Phân xưởng
7/1992 - 2/1995	Nhà máy Bia Hải Phòng	Phó ngành thành phẩm
2/1995 - 8/1995	Nhà máy Bia Hải Phòng	Trưởng ngành Nấu
8/1995 - 9/1998	Công ty Bia Hải Phòng	Phó Quản đốc
9/1998 - 5/2000	Công ty Bia Hải Phòng	Phó, trưởng phòng Tiêu thụ sản phẩm
6/2000 - 8/2000	Công ty Bia Hải Phòng	Trưởng phòng Kỹ thuật
9/2000 - 2/2002	Công ty Bia Hải Phòng	Quản đốc PX
3/2002 - 9/2004	Công ty Bia Hải Phòng	Trưởng phòng Kỹ thuật
10/2004 - 10/2005	Công ty cổ phần Bia Hải Phòng	Trưởng phòng Kỹ thuật
11/2005 - nay	Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Phòng	Trưởng phòng Kỹ thuật

Chức vụ hiện nay : Ủy viên Hội đồng Quản trị, Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Phòng

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : không

Hành vi vi phạm pháp luật : không

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân tại 30/09/2012 : 18.540 cổ phần chiếm 0,202% số cổ phần của Công ty.

Số cổ phần đại diện cho HABECO tại 30/09/2012 : không

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan tại 30/09/2012: Vợ Nguyễn Thị Minh Hà (5.320 cổ phần).

Các khoản nợ đối với Công ty : không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : không

**12.1.5. Ông Vương Toàn**

Họ và tên : Vương Toàn

Giới tính : Nam

Ngày, tháng, năm sinh : 27/06/1959



Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Giấy CMND/Hộ chiếu số: : 010442145 cấp ngày 20/04/2005 tại CA Hà Nội.  
Hộ khẩu thường trú: : 20 Đặng Dung, Quán Thánh, Ba Đình, TP Hà Nội  
Chỗ ở hiện tại: : 35/34/118 Đào Tấn, Cống Vị, Ba Đình, TP Hà Nội  
Trình độ văn hoá: : Đại học  
Trình độ chuyên môn: : Cử nhân Quản trị Kinh doanh

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1981	Bộ công nghiệp thực phẩm	Chuyên viên tổ chức
1982 đến 1985	XN Liên hợp Rượu - Bia - NGK I	Chuyên viên Kế hoạch
1985 đến 1988	Nhà Máy Bia Hà Nội	Chuyên viên Điều độ kế hoạch
1988 đến 1997	Công ty Bia Hà Nội	Phó phòng vật tư
1998 đến 2003	Công ty Bia Hà Nội	Trưởng phòng Tổ chức lao động
2003 đến 2008	Tổng Công ty Bia - Rượu - NGK Hà Nội	Trưởng phòng Tổ chức lao động
2008 đến 2009	Tổng Công ty CP Bia - Rượu - NGK Hà Nội	Trưởng phòng Tổ chức lao động
2009 đến nay	Tổng Công ty CP Bia - Rượu - NGK Hà Nội	Phó tổng giám đốc

Chức vụ hiện nay : Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Phòng

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Phó tổng giám đốc Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - NGK Hà Nội

Hành vi vi phạm pháp luật : không

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân tại 30/09/2012 : 0 cổ phần

Số cổ phần đại diện cho HABECO tại 30/09/2012 : 298.350 cổ phần chiếm 3,25% số CP của Công ty

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: không

Các khoản nợ đối với Công ty : không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : không

## 12.2 Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ
Bà Vũ Thị Hiền	Trưởng ban



<b>Ông Nguyễn Anh Tuấn</b>	<b>Ủy viên</b>
<b>Bà Lê Thị Mỹ</b>	<b>Ủy viên</b>

**12.2.1. Bà Vũ Thị Hiền**

Họ và tên : Vũ Thị Hiền  
 Giới tính : Nữ  
 Ngày, tháng, năm sinh : 30/09/1962  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Giấy CMND/Hộ chiếu số : 031388298 cấp ngày 27/11/2002 tại CA TP Hải Phòng.  
 Hộ khẩu thường trú : 597 Đường Trường Chinh, Kiến An, TP Hải Phòng  
 Chỗ ở hiện tại : 597 Đường Trường Chinh, Kiến An, TP Hải Phòng  
 Trình độ văn hoá : 10/10  
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư sinh hóa

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1989 – 1994	Phân viện Hải dương học Hải Phòng	Kỹ thuật viên
1994 – 1996	Công ty Bia Hải Phòng	Nhân viên kỹ thuật
1997 – 9/2004	Công ty Bia Hải Phòng	Phó Quản đốc PX Bia Số 2
10/2004 – 10/2005	Công ty Cổ phần Bia Hải Phòng	Phó Quản đốc PX Bia Số 2
10/2005 – 2006	Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng	Phó Quản đốc PX Bia Số 2
2007 – Nay	Công ty cổ phần Bia Hà Nội Hải Phòng	Quản đốc PX Bia Số 1

Chức vụ hiện nay : Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Phòng

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : không

Hành vi vi phạm pháp luật : không

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân tại 30/09/2012 : 19.040 cổ phần chiếm 0,207% số Cp Công ty.

Số cổ phần đại diện cho HABECO tại 30/09/2012 : 0 CP

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan tại 30/09/2012: không

Các khoản nợ đối với Công ty : không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : không

**12.2.2. Ông Nguyễn Anh Tuấn**

Họ và tên : Nguyễn Anh Tuấn



Giới tính : Nam  
Ngày, tháng, năm sinh : 28/06/1962  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Giấy CMND/Hộ chiếu số : 010322739 cấp ngày 18/07/2005 tại CA TP Hà Nội.  
Hộ khẩu thường trú : 70A Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội  
Chỗ ở hiện tại : Số nhà 37 tổ 44 cụm 7 Phường Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội  
Trình độ văn hoá : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1981 đến 1983	Cục Quân Y - Bệnh viện Y học	Nhân viên kế toán
1984	Nhà máy Bia Hà Nội	Nhân viên kế toán
1984 đến 1988	Công ty Bia Hà Nội	Nhân viên kế toán
1988 đến 2003	Công ty Bia Hà Nội	Nhân viên kế toán
2003 đến 2005	Tổng công ty Bia -Rượu -NGK Hà Nội	Nhân viên Phòng tài chính kế toán
2005 đến 2008	Tổng công ty Bia - Rượu -NGK Hà Nội	Phó trưởng Phòng tài chính kế toán
2008 đến nay	Tổng công ty cổ phần Bia -Rượu -NGK Hà Nội	Phó trưởng Phòng tài chính kế toán

Chức vụ hiện nay : Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Phòng

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : Phó phòng Tài chính kế toán Tổng Công ty CP Bia - Rượu - NGK Hà Nội (Habeco)

Hành vi vi phạm pháp luật : không

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân tại 30/09/2012 : 0 cổ phần

Số cổ phần đại diện cho HABECO tại 30/09/2012 : 0 CP

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: không

Các khoản nợ đối với Công ty : không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : không

### 12.2.3. Bà Lê Thị Mỹ

Họ và tên : Lê Thị Mỹ

Giới tính : Nữ

Ngày, tháng, năm sinh : 04/11/1959



Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Giấy CMND/Hộ chiếu số: : 031703529 cấp ngày 03/03/2008 tại CA Hải Phòng.  
Hộ khẩu thường trú: : Số 4/241 Lạch Tray , Ngô Quyền, Hải Phòng  
Chỗ ở hiện tại: : Số 4/241 Lạch Tray , Ngô Quyền, Hải Phòng  
Trình độ văn hoá: : 10/10  
Trình độ chuyên môn: : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
8/1980 - 5/1981	Ban thanh tra sở Tài chính HP	Chuyên viên
5/1981 - 8/1993	Phòng Kế toán XN Bánh kẹo HP	Kế toán viên
9/1993 - 7/2003	Phòng Kế toán Công ty Bia HP	Kế toán viên
8/2003 - 9/2004	Phòng Kế toán Công ty Bia HP	Phó phòng Kế toán
10/2004 - 10/2005	Phòng Kế toán Công ty CP Bia HP	Phó phòng Kế toán
11/2005 – nay	Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Phòng	Phó phòng Kế toán

Chức vụ hiện nay : Thành viên ban kiểm soát Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Phòng

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : không

Hành vi vi phạm pháp luật : không

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân tại 30/09/2012 : 3.540 cổ phần chiếm 0,0004 % số cổ phần của Công ty

Số cổ phần đại diện cho HABECO tại 30/09/2012 : 0 CP

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan tại 30/09/2012: Con Đặng Thị Mỹ Trang (11.000 cổ phần). Anh Lê Viết Sắc (21.960 cổ phần)

Các khoản nợ đối với Công ty : không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : không

### 12.3 Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ
Bà Tạ Thu Thủy	Giám đốc
Ông Đào Mạnh Tuấn	Phó giám đốc
Bà Cao Thanh Dung	Phó giám đốc

#### 12.3.1. Ông Đào Mạnh Tuấn





Họ và tên : Đào Mạnh Tuấn  
 Giới tính : Nam  
 Ngày, tháng, năm sinh : 24/09/1959  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Giấy CMND/Hộ chiếu số: : 031327808 cấp ngày 19/05/2010 tại CA Hải Phòng.  
 Hộ khẩu thường trú: : Tổ 6 Bắc Sơn, Kiến An, TP Hải Phòng  
 Chỗ ở hiện tại: : Tổ 6 Bắc Sơn, Kiến An, TP Hải Phòng  
 Trình độ văn hoá: : 10/10  
 Trình độ chuyên môn: : Cử nhân kinh tế, cử nhân luật  
 Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
11/1983 - 12/1990	Xí nghiệp Nước ngọt Hải Phòng	CN - PX Cơ điện
1/1991 -3/1994	Nhà máy Bia Hải Phòng	Chuyên viên Phòng tổng hợp
4/1994 – 7/1998	Công ty Bia Hải Phòng	Phó trưởng phòng tổng hợp
8/1998 – 4/2000	Công ty Bia Hải Phòng	Trưởng phòng tổng hợp
5/2000 – 12/2002	Công ty Bia Hải Phòng	Trưởng phòng tiêu thụ sản phẩm
1/2003 – 9/2004	Công ty Bia Hải Phòng	Phó giám đốc
10/2004 – 9/2005	Công ty CP Bia Hải Phòng	Phó giám đốc
10//2005 – Nay	Công ty Cp Bia Hà Nội - Hải Phòng	Phó giám đốc

Chức vụ hiện nay : Phó giám đốc Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Phòng

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác : không

Hành vi vi phạm pháp luật : không

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân tại 30/09/2012 : 0 cổ phần

Số cổ phần đại diện cho HABECO tại 30/09/2012 : 0 CP

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan tại 30/09/2012: Em Đào Văn Minh (10.040 CP)

Các khoản nợ đối với Công ty : không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : không

**12.3.2. Bà Tạ Thu Thủy - Giám đốc: Như trên**

**12.3.3. Bà Cao Thanh Dung - Phó giám đốc: Như trên**

**12.4 Kế toán trưởng**



Họ và tên	Chức vụ
Bà Cao Thanh Dung	Kế toán trưởng

#### 12.4.1. Bà Cao Thanh Dung - Kế toán trưởng: Như trên

### 13. Tài sản

**Bảng 16 - Giá trị TSCĐ của Công ty tại thời điểm 30/9/2012:**

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ % còn lại
<b>I</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>269.903.133.110</b>	<b>85.500.664.945</b>	<b>31,68</b>
1	Nhà cửa vật kiến trúc	16.108.020.158	3.273.957.813	20,33
2	Máy móc thiết bị	243.837.874.312	77.546.589.877	31,8
3	Phương tiện vận tải	5.858.991.255	3.227.316.867	55,08
4	Thiết bị quản lý	4.098.247.385	1.452.800.388	35,45
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>1.849.141.011</b>	<b>840.915.438</b>	<b>45,48</b>
1	Quyền sử dụng đất	307.013.000	307.013.000	100
2	Phần mềm máy tính	1.542.128.011	533.902.438	34,62
	<b>Tổng cộng</b>	<b>271.752.274.121</b>	<b>86.341.580.383</b>	<b>31,77</b>

Nguồn: BCTC 9 tháng 2012 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Hải Phòng

#### 🚩 Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng của Công ty đến thời điểm 30/9/2012:

##### ➡ Nhà máy Bia Số 1 - 16 Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, Tp Hải Phòng:

Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A879005 UBND TP Hải Phòng cấp:

- ✓ Diện tích: 3.991,1 m<sup>2</sup>
- ✓ Địa chỉ thửa đất: 16 Lạch Tray, Phường Lạch Tray, Thành phố Hải Phòng,
- ✓ Thời hạn sử dụng đất: 50 năm (đến ngày 12/10/2043)
- ✓ Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.

##### ➡ Nhà máy Bia Số 2 tại 85 đường Lê Duẩn, phường Quán Trữ, quận Kiến An, Tp Hải Phòng

Tổng diện tích: 28.665 m<sup>2</sup>. Trong đó:

- ✓ Diện tích đất thuê là: 17.865 m<sup>2</sup>
- ✓ Thời hạn sử dụng: 50 năm
- ✓ Diện tích đất mua của Cty CP XD và PT Đô thị Hải phòng là: 10.800 m<sup>2</sup> sử dụng lâu dài



- ✓ Địa chỉ thửa đất: 85 đường Lê Duẩn, phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng,
- ✓ Sơ đồ thửa đất:

**Bảng 17- Tình hình sử dụng đất đai đến thời điểm 30/9/2012:**

TT	Danh mục	Diện tích	Năm đưa vào sử dụng	Thời hạn sử dụng
1	Nhà văn phòng	1.409 m <sup>2</sup>	1993	50
2	Nhà xưởng	7.400,1 m <sup>2</sup>	1993	50
3	Kho bãi	23.847 m <sup>2</sup>	2009	50
<b>Tổng cộng</b>		<b>32.656,1 m<sup>2</sup></b>		

Nguồn: Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Phòng

**14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức giai đoạn 2012 – 2013:**

**Bảng 18- Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức giai đoạn 2012 – 2013**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2012		Năm 2013	
		Giá trị	% tăng/ giảm so với năm 2011	Giá trị	% tăng/ giảm so với năm 2012
Vốn điều lệ	Triệu đồng	91.793	0	91.793	0
Doanh thu thuần	Triệu đồng	239.039	4,36	250.790	4,92
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	19.357	-5,28	19.378	0,11
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	8,1		7,73	
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	21,09		21,11	
Cổ tức	%	≥ 12		≥ 12	

Nguồn: Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng

Với định hướng mở rộng và phát triển, tập trung mang lại doanh thu và lợi nhuận cao cùng với những kết quả kinh doanh khả quan mà Công ty đã đạt được trong quá khứ, Công ty hoàn toàn có cơ sở vững chắc để đạt được mục tiêu đề ra cho năm 2012 nói riêng và mục tiêu phát triển bền vững của Công ty trong những năm tiếp theo.

Thực tế trong 9 tháng đầu năm 2012, Công ty đã sản xuất được 40,138 triệu lít bia với doanh thu thuần đạt 194.102 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 15.490 triệu đồng (đạt 91,8% kế hoạch năm). Ban lãnh đạo công ty khẳng định năm 2012 chắc chắn sẽ vượt các chỉ tiêu kế hoạch cả về doanh thu lẫn lợi nhuận đã đề ra vì riêng 9 tháng đầu năm 2012 đã đạt 91,8% kế hoạch năm. Bên cạnh đó, giai đoạn những tháng cuối năm, sản lượng sản xuất và tiêu thụ bia chai, bia hơi tăng mạnh nhằm phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng tăng vọt của người dân trong dịp tết dương lịch và âm lịch.



Công ty tiếp tục thực hiện tốt hợp tác sản xuất bia chai Hà Nội của công ty mẹ là Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội. Năm 2012, Công ty đã ký hợp đồng với HABECO hợp tác sản xuất 10 triệu lít bia chai Hà Nội - 450ml nhãn đỏ.

Bên cạnh đó, Công ty cũng đang tiếp tục mở rộng hệ thống phân phối bia hơi Hải Phòng, bia hơi Hải Hà, bia chai 999 và đặc biệt là sản phẩm mới bia chai mang thương hiệu HaiPhong beer tại các quận, huyện trong thành phố đồng thời mở rộng kênh phân phối sang các tỉnh thành lân cận.

Song song với việc mở rộng hệ thống phân phối, Công ty sẽ tiếp tục hoàn thiện phương án tiêu thụ, chính sách bán hàng và đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm mới bia chai HaiPhong beer nhằm phục vụ nhu cầu tiêu dùng ngày càng cao của người tiêu dùng. Các sản phẩm của Công ty với chất lượng ngày càng cao và chủng loại phong phú sẽ khẳng định được vị thế của Bia Hải Phòng - một sản phẩm không thể thiếu trong đời sống sinh hoạt của người dân trong địa bàn thành phố.

**15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch:**

- Không có

**16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá chứng khoán:**

- Không có

**V. CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH:**

**1. Loại chứng khoán:**

Chứng khoán phổ thông

**2. Mệnh giá:**

10.000 (mười ngàn) đồng/1 cổ phiếu

**3. Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch:**

9.179.290 cổ phiếu

**4. Phương pháp tính giá:**

**4.1. Theo phương pháp tính giá trị sổ sách:**

$$\text{Giá trị sổ sách Một cổ phần} = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số cổ phiếu - Số cổ phiếu quỹ}}$$

+ Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu BHP tại thời điểm 31/12/2011 là:

$$= \frac{156.899.078.525}{9.179.290} = 17.093 \text{ đồng/Cổ phiếu}$$

+ Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu BHP tại thời điểm 30/9/2012 là:

$$= \frac{156.372.341.137}{9.179.290} = 17.035 \text{ đồng/Cổ phiếu}$$

**4.2. Theo phương pháp P/E bình quân:**



Tên công ty	Mã CK	LNST năm 2011 ( đồng)	SLCP lưu hành	EPS 2011 ( VND/CP)	Giá thị trường tại 30/12/2011	PE
CTCP bia HN- Hải Dương	HAD	23,918,782,127	4,000,000	5,980	22,500	3.76
CTCP bia Thanh Hoá	THB	29,422,432,556	11,424,570	2,575	10,300	4.00
CTCP TM bia Hà Nội	HAT	15,901,902,241	3,123,000	5,092	17,000	3.34
<b>PE bình quân:</b>						<b>3.70</b>

( Nguồn: hnx.vn và hsx.vn, BCTC đã kiểm toán năm 2011 của HAD, THB và HAT)

+ Với mức PE bình quân ngành là 3.7, trên cơ sở đó, tính toán mức giá của BHP tại 30/12/2011 theo phương pháp PE bình quân là:

$$= \text{EPS 2011} * \text{PE bình quân} = 2.226 * 3.7$$

$$= \mathbf{8.236 \text{ đồng/cổ phiếu}}$$

#### 4.3 Giá tham chiếu dự kiến trong ngày giao dịch đầu tiên:

= (Giá trị sổ sách của CP tại 31/12/2011+ Giá theo phương pháp PE bình quân tại 30/12/2011)/ 2

$$= (17.093 + 8.236)/2 = \mathbf{12.665 \text{ đồng/cổ phiếu.}}$$

#### 6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty không giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với người nước ngoài.

Sau khi được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo các quy định hiện hành của Chính phủ về chứng khoán và thị trường chứng khoán, cụ thể là Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng chính phủ về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào thị trường chứng khoán Việt Nam. Theo đó, tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài là 49% tổng số cổ phiếu của Công ty cổ phần đại chúng. Hiện nay, tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài trong Công ty là 0%.

#### 7. Các loại thuế có liên quan

##### ☞ Thuế Giá trị gia tăng:

- Thuế giá trị gia tăng đầu ra đối với các sản phẩm là bia, vỏ chai, két nhựa, vật tư các loại là 10%.

- Thuế giá trị gia tăng đầu ra đối với bã malt bia là 5%.

##### ☞ Thuế tiêu thụ đặc biệt

- Theo luật Thuế tiêu thụ đặc biệt số 27/2008/QH12 của Quốc hội khóa VII kỳ họp thứ 4 ngày 14/11/2008:

✓ Từ ngày 01/01/2010 đến hết ngày 31/12/2012 thuế suất Thuế tiêu thụ đặc biệt đối với sản phẩm bia là 45%;

✓ Từ ngày 01/01/2013 thuế suất Thuế tiêu thụ đặc biệt đối với sản phẩm bia là 50%.

##### ☞ Thuế thu nhập doanh nghiệp

- Công ty thực hiện cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước, thu nhập từ hoạt động SXKD được miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo căn cứ vào Điều 33 - Điều 36 Luật thuế thu



nhập doanh nghiệp thì Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp 2 năm liền kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp trong 3 năm tiếp theo. Thời gian miễn giảm từ 1/5/2005, cụ thể như sau:

- ✓ Công ty được miễn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2005, 2006.
- ✓ Công ty được giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp trong các năm 2007, 2008 và năm 2009.
- ✓ Từ 01/01/2010 Công ty sẽ đóng thuế thu nhập doanh nghiệp với mức thuế suất là 25%.

## VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH:

### 1. Tổ chức kiểm toán:

#### **Công ty TNHH Kiểm toán Việt Anh**

Địa chỉ: P801, tầng 8, Toà nhà Dilmah Tower, Lô A2A, Phố Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84.04) 3.795.8705

Fax: (84.04) 3.795.8677

**Website:** <http://www.vaaco.com.vn>

### 2. Tổ chức Tư vấn đăng ký giao dịch:

#### **Công ty cổ phần chứng khoán Hải Phòng (HASECO)**

##### **Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Số 24 Cù Chính Lan, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 84-031-3842 335

- Fax: 84-031-3746 266

**Website:** [www.hpsc.com.vn](http://www.hpsc.com.vn)

##### **Chi nhánh Hồ Chí Minh:**

Địa chỉ: Lầu 4 Center Garden, 225 Bến Chương Dương, Quận 1, Tp. HCM

Điện thoại: (08) 9207800

- Fax: (08) 9207825

##### **Chi nhánh Hà Nội:**

Địa chỉ: Tầng 3, toà nhà Artex số 172 Ngọc Khánh, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội

Điện thoại: (04) 37245068

- Fax: (04) 397245099



